

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH CAO BẢNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 2246 /QĐ-UBND

Cao Bằng, ngày 28 tháng 12 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính
trong một số lĩnh vực thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Văn hóa, Thể thao
và Du lịch, Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện không phụ thuộc
vào địa giới hành chính trong phạm vi tỉnh Cao Bằng**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH CAO BẢNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 03/2025/NĐ-VPCP ngày 15 tháng 9 năm 2025 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số nội dung của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 2120/QĐ-UBND ngày 10 tháng 12 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng về việc công bố danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính trong một số lĩnh vực thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi tỉnh Cao Bằng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Cao Bằng tại Tờ trình số 409/TTr-SVHTTDL ngày 19 tháng 12 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này 12 quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính cấp tỉnh, 01 quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính cấp xã trong một số lĩnh vực thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch, Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi tỉnh Cao Bằng (*chi tiết tại Phụ lục kèm theo*).

Điều 2. Giao Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với đơn vị cung cấp dịch vụ công nghệ thông tin căn cứ quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính được phê duyệt tại Điều 1 Quyết định này, xây dựng quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính áp dụng trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh đảm bảo theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

CHỦ TỊCH

Lê Hải Hòa

Phụ lục
QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TRONG MỘT SỐ LĨNH VỰC THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH, ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP XÃ THỰC HIỆN KHÔNG PHỤ THUỘC VÀO ĐỊA GIỚI HÀNH CHÍNH TRONG PHẠM VI TỈNH CAO BẰNG
(Kèm theo Quyết định số: 2246/QĐ-UBND ngày 28 tháng 12 năm 2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Cao Bằng)

PHẦN I. QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT TTHC CẤP TỈNH (36 TTHC)
A. LĨNH VỰC QUẢNG CÁO (01 TTHC)

Quy trình số 01

1. Quy trình nội bộ giải quyết TTHC: Thủ tục cấp giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của doanh nghiệp quảng cáo nước ngoài tại Việt Nam (**Mã TTHC: 1.004639**)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	Kiểm tra, xem xét tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ, lập phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, dùng chữ ký số cá nhân được cấp để ký trên bản điện tử, chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, toàn vẹn, chính xác với các nội dung theo bản giấy; cập nhật vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh và chuyển ngay đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định (hoặc chuyển vào đầu giờ ngày làm việc tiếp theo đối với trường hợp tiếp nhận sau 15 giờ hàng ngày); chuyển hồ sơ giấy đến cơ quan có thẩm quyền để giải quyết trong không quá 01 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận hồ sơ.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở VH TTDL tại TTPVHCC tỉnh; TTPVHCC các xã, phường	0,25 ngày

CÔNG BÁO CAO BẰNG/Số 116+117+118+119+120+121+122+123+124+125+126+127+128+129+130+131+
132+133/Ngày 30-12-2025

Bước 2	Phân công chuyên viên thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng Quản lý Văn hóa và Gia đình (QLVH&GD)	0,25 ngày
Bước 3	Thẩm định, thụ lý hồ sơ	Công chức phòng QLVH&GD	2,5 ngày
Bước 4	Lãnh đạo phòng chuyên môn xem xét, cho ý kiến với dự thảo kết quả thẩm định, trình lãnh đạo Sở	Lãnh đạo phòng QLVH&GD	0,5 ngày
Bước 5	Phê duyệt kết quả thẩm định	Lãnh đạo Sở VHTTDL	0,5 ngày
Bước 6	Vào sổ văn bản, đóng dấu chuyển kết quả đến Văn phòng UBND tỉnh	Văn thư Sở VHTTDL	0,5 ngày
Bước 7	Xử lý hồ sơ, trình lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh và lãnh đạo UBND tỉnh	Chuyên viên phòng KGVX, Văn phòng UBND tỉnh	03 ngày
Bước 8	Vào sổ văn bản, lưu hồ sơ, chuyển kết quả đến bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở VHTTDL tại TTPVHCC	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày
Bước 9	Trả kết quả cho cá nhân, tổ chức	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở VHTTDL tại TTPVHCC tỉnh; TTPVHCC các xã, phường	Không tính thời gian
	Tổng thời gian giải quyết		08 ngày

B. LĨNH VỰC BÁO CHÍ (01 TTHC)

Quy trình số 02

1. Quy trình nội bộ giải quyết TTHC: Cấp giấy phép xuất bản bản tin (địa phương) (Mã TTHC: 1.009374)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện
------------------	--------------------	------------------	---------------------

CÔNG BÁO CAO BẰNG/Số 116+117+118+119+120+121+122+123+124+125+126+127+128+129+130+131+
132+133/Ngày 30-12-2025

Bước 1	Kiểm tra, xem xét tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ, lập phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, dùng chữ ký số cá nhân được cấp để ký trên bản điện tử, chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, toàn vẹn, chính xác với các nội dung theo bản giấy; cập nhật vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh và chuyển ngay đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định (hoặc chuyển vào đầu giờ ngày làm việc tiếp theo đối với trường hợp tiếp nhận sau 15 giờ hàng ngày); chuyển hồ sơ giấy đến cơ quan có thẩm quyền để giải quyết trong không quá 01 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận hồ sơ.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở VHTTDL tại TTPVHCC tỉnh; TTPVHCC các xã, phường	0,25 ngày
Bước 2	Phân công chuyên viên thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng Quản lý Thông tin, Báo chí, Xuất bản (QLTTBCXB)	0,5 ngày
Bước 3	Thẩm định, thụ lý hồ sơ	Công chức phòng QLTTBCXB	4,75 ngày
Bước 4	Lãnh đạo phòng chuyên môn xem xét, cho ý kiến với dự thảo kết quả thẩm định, trình lãnh đạo Sở	Lãnh đạo phòng QLTTBCXB	0,5 ngày
Bước 5	Phê duyệt kết quả thẩm định	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày
Bước 6	Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển kết quả đến TTPVHCC	Văn thư Sở	0,5 ngày
Bước 7	Trả kết quả cho cá nhân, tổ chức	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở VHTTDL tại TTPVHCC tỉnh; TTPVHCC các xã, phường	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết			07 ngày

C. LĨNH VỰC XUẤT BẢN, IN, PHÁT HÀNH (02 TTHC)

Quy trình số 03

1. Quy trình nội bộ giải quyết TTHC: Cấp giấy phép hoạt động in xuất bản phẩm (địa phương) (Mã TTHC: 2.001594)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	Kiểm tra, xem xét tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ, lập phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, dùng chữ ký số cá nhân được cấp để ký trên bản điện tử, chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, toàn vẹn, chính xác với các nội dung theo bản giấy; cập nhật vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh và chuyển ngay đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định (hoặc chuyển vào đầu giờ ngày làm việc tiếp theo đối với trường hợp tiếp nhận sau 15 giờ hàng ngày); chuyển hồ sơ giấy đến cơ quan có thẩm quyền để giải quyết trong không quá 01 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận hồ sơ.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở VH TTDL tại TTPVHCC tỉnh; TTPVHCC các xã, phường	0,25 ngày
Bước 2	Phân công chuyên viên thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng QLTTBCXB	0,5 ngày
Bước 3	Thẩm định, thụ lý hồ sơ	Công chức phòng QLTTBCXB	7,75 ngày

CÔNG BÁO CAO BẰNG/Số 116+117+118+119+120+121+122+123+124+125+126+127+128+129+130+131+
132+133/Ngày 30-12-2025

Bước 4	Lãnh đạo phòng chuyên môn xem xét, cho ý kiến với dự thảo kết quả thẩm định, trình lãnh đạo Sở	Lãnh đạo phòng QLTTBCXB	0,5 ngày
Bước 5	Phê duyệt kết quả thẩm định	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày
Bước 6	Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển kết quả đến TTPVHCC	Văn thư Sở	0,5 ngày
Bước 7	Trả kết quả cho cá nhân, tổ chức	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở VH TTDL tại TTPVHCC tỉnh; TTPVHCC các xã, phường	Không tính thời gian
	Tổng thời gian giải quyết		10 ngày

Quy trình số 04

2. Quy trình nội bộ giải quyết TTHC: Cấp giấy phép in gia công xuất bản phẩm cho nước ngoài (cấp địa phương)
(Mã TTHC: 2.001564)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	Kiểm tra, xem xét tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ, lập phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, dùng chữ ký số cá nhân được cấp để ký trên bản điện tử, chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, toàn vẹn, chính xác với các nội dung theo bản giấy; cập nhật vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh và chuyển ngay đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định (hoặc chuyển vào đầu giờ ngày làm việc tiếp theo đối với trường hợp tiếp nhận sau 15 giờ hàng ngày); chuyển hồ sơ giấy đến cơ quan có thẩm quyền	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở VH TTDL tại TTPVHCC tỉnh; TTPVHCC các xã, phường	0,25 ngày

CÔNG BÁO CAO BẰNG/Số 116+117+118+119+120+121+122+123+124+125+126+127+128+129+130+131+
132+133/Ngày 30-12-2025

	để giải quyết trong không quá 01 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận hồ sơ.		
Bước 2	Phân công chuyên viên thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng QLTTBCXB	0,5 ngày
Bước 3	Thẩm định, thụ lý hồ sơ	Công chức phòng QLTTBCXB	3,75 ngày
Bước 4	Lãnh đạo phòng chuyên môn xem xét, cho ý kiến với dự thảo kết quả thẩm định, trình lãnh đạo Sở	Lãnh đạo phòng QLTTBCXB	0,5 ngày
Bước 5	Phê duyệt kết quả thẩm định	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày
Bước 6	Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển kết quả đến TTPVHCC	Văn thư Sở	0,5 ngày
Bước 7	Trả kết quả cho cá nhân, tổ chức	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở VHTTDL tại TTPVHCC tỉnh; TTPVHCC các xã, phường	Không tính thời gian
	Tổng thời gian giải quyết		06 ngày

D. LĨNH VỰC DU LỊCH (04 TTHC)

Quy trình số 05

1. Quy trình nội bộ giải quyết TTHC: Thủ tục cấp giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa (Mã TTHC: 2.001628)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện
------------------	--------------------	------------------	---------------------

CÔNG BÁO CAO BẰNG/Số 116+117+118+119+120+121+122+123+124+125+126+127+128+129+130+131+
132+133/Ngày 30-12-2025

Bước 1	Kiểm tra, xem xét tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ, lập phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, dùng chữ ký số cá nhân được cấp để ký trên bản điện tử, chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, toàn vẹn, chính xác với các nội dung theo bản giấy; cập nhật vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh và chuyển ngay đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định (hoặc chuyển vào đầu giờ ngày làm việc tiếp theo đối với trường hợp tiếp nhận sau 15 giờ hàng ngày); chuyển hồ sơ giấy đến cơ quan có thẩm quyền để giải quyết trong không quá 01 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận hồ sơ.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở VHTTDL tại TTPVHCC tỉnh; TTPVHCC các xã, phường	0,25 ngày
Bước 2	Phân công chuyên viên thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng Quản lý Du lịch (QLDL)	0,5 ngày
Bước 3	Thẩm định, thụ lý hồ sơ	Công chức phòng QLDL	4,75 ngày
Bước 4	Lãnh đạo phòng chuyên môn xem xét, cho ý kiến với dự thảo kết quả thẩm định, trình lãnh đạo Sở	Lãnh đạo phòng QLDL	0,5 ngày
Bước 5	Phê duyệt kết quả thẩm định	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày
Bước 6	Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển kết quả đến TTPVHCC	Văn thư Sở	0,5 ngày
Bước 7	Trả kết quả cho cá nhân, tổ chức	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở VHTTDL tại TTPVHCC tỉnh; TTPVHCC các xã, phường	Không tính thời gian
	Tổng thời gian giải quyết		07 ngày

2. Quy trình nội bộ giải quyết nhóm TTHC:

2.1. Thủ tục cấp đổi giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa (**Mã TTHC: 2.001622**)

2.2. Thủ tục gia hạn Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện tại Việt Nam của doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành nước ngoài (**Mã TTHC: 1.003002**)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	Kiểm tra, xem xét tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ, lập phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, dùng chữ ký số cá nhân được cấp để ký trên bản điện tử, chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, toàn vẹn, chính xác với các nội dung theo bản giấy; cập nhật vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh và chuyển ngay đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định (hoặc chuyển vào đầu giờ ngày làm việc tiếp theo đối với trường hợp tiếp nhận sau 15 giờ hàng ngày); chuyển hồ sơ giấy đến cơ quan có thẩm quyền để giải quyết trong không quá 01 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận hồ sơ.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở VHTTDL tại TTPVHCC tỉnh; TTPVHCC các xã, phường	0,25 ngày làm việc
Bước 2	Phân công chuyên viên thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng Quản lý Du lịch (QLDL)	0,25 ngày làm việc
Bước 3	Thẩm định, thụ lý hồ sơ	Công chức phòng QLDL	0,2 ngày làm việc
Bước 4	Lãnh đạo phòng chuyên môn xem xét, cho ý kiến với dự thảo kết quả thẩm định, trình lãnh đạo Sở	Lãnh đạo phòng QLDL	0,5 ngày làm việc
Bước 5	Phê duyệt kết quả thẩm định	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày làm việc

CÔNG BÁO CAO BẰNG/Số 116+117+118+119+120+121+122+123+124+125+126+127+128+129+130+131+
132+133/Ngày 30-12-2025

Bước 6	Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển kết quả đến TTPVHCC	Văn thư Sở	0,5 ngày làm việc
Bước 7	Trả kết quả cho cá nhân, tổ chức	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở VHTTDL tại TTPVHCC tỉnh; TTPVHCC các xã, phường	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết			04 ngày làm việc

Quy trình số 07

3. Quy trình nội bộ giải quyết TTHC: Thủ tục điều chỉnh Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện tại Việt Nam của doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành nước ngoài (**Mã TTHC: 1.014144**)

a) Trong trường hợp việc điều chỉnh nội dung hoạt động của Văn phòng đại diện không dẫn đến Văn phòng đại diện có nội dung hoạt động không phù hợp với cam kết của Việt Nam hoặc doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành nước ngoài không thuộc quốc gia, vùng lãnh thổ tham gia điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	Kiểm tra, xem xét tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ, lập phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, dùng chữ ký số cá nhân được cấp để ký trên bản điện tử, chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, toàn vẹn, chính xác với các nội dung theo bản giấy; cập nhật vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh và chuyển ngay đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định (hoặc chuyển vào đầu giờ ngày làm việc tiếp theo đối với trường hợp tiếp nhận sau 15 giờ hàng ngày); chuyển hồ sơ giấy đến cơ quan có thẩm quyền	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở VHTTDL tại TTPVHCC tỉnh; TTPVHCC các xã, phường	0,25 ngày làm việc

CÔNG BÁO CAO BẰNG/Số 116+117+118+119+120+121+122+123+124+125+126+127+128+129+130+131+
132+133/Ngày 30-12-2025

	để giải quyết trong không quá 01 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận hồ sơ.		
Bước 2	Phân công chuyên viên thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng Quản lý Du lịch (QLDL)	0,5 ngày làm việc
Bước 3	Thẩm định, thụ lý hồ sơ	Công chức phòng QLDL	02 ngày làm việc
Bước 4	Lãnh đạo phòng chuyên môn xem xét, cho ý kiến với dự thảo kết quả thẩm định, trình lãnh đạo Sở	Lãnh đạo phòng QLDL	0,25 ngày làm việc
Bước 5	Phê duyệt kết quả thẩm định	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày làm việc
Bước 6	Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển kết quả đến TTPVHCC	Văn thư Sở	0,5 ngày làm việc
Bước 7	Trả kết quả cho cá nhân, tổ chức	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở VHTTDL tại TTPVHCC tỉnh; TTPVHCC các xã, phường	Không tính thời gian
	Tổng thời gian giải quyết		04 ngày làm việc

b) Trong trường hợp việc điều chỉnh nội dung hoạt động của Văn phòng đại diện dẫn đến Văn phòng đại diện có nội dung hoạt động không phù hợp với cam kết của Việt Nam hoặc doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành nước ngoài không thuộc quốc gia, vùng lãnh thổ tham gia điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	Kiểm tra, xem xét tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ, lập phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, dùng chữ ký số cá nhân được cấp để ký trên bản điện tử,	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở VHTTDL tại TTPVHCC tỉnh; TTPVHCC các xã, phường	0,25 ngày làm việc

	chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, toàn vẹn, chính xác với các nội dung theo bản giấy; cập nhật vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh và chuyển ngay đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định (hoặc chuyển vào đầu giờ ngày làm việc tiếp theo đối với trường hợp tiếp nhận sau 15 giờ hàng ngày); chuyển hồ sơ giấy đến cơ quan có thẩm quyền để giải quyết trong không quá 01 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận hồ sơ.		
Bước 2	Phân công chuyên viên thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng Quản lý Du lịch (QLDL)	0,5 ngày làm việc
Bước 3	Thẩm định, thụ lý hồ sơ	Công chức phòng QLDL	10,75 ngày làm việc
Bước 4	Lãnh đạo phòng chuyên môn xem xét, cho ý kiến với dự thảo kết quả thẩm định, trình lãnh đạo Sở	Lãnh đạo phòng QLDL	0,5 ngày làm việc
Bước 5	Phê duyệt kết quả thẩm định	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày làm việc
Bước 6	Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển kết quả đến TTPVHCC	Văn thư Sở	0,5 ngày làm việc
Bước 7	Trả kết quả cho cá nhân, tổ chức	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở VHTTDL tại TTPVHCC tỉnh; TTPVHCC các xã, phường	Không tính thời gian
	Tổng thời gian giải quyết		13 ngày làm việc

D. LĨNH VỰC MỸ THUẬT, NHIẾP ẢNH, TRIỂN LÃM (01 TTHC)

Quy trình số 08

1. Quy trình nội bộ giải quyết TTHC: Thủ tục cấp Giấy phép tổ chức triển lãm do các tổ chức, cá nhân tại địa phương đưa ra nước ngoài không vì mục đích thương mại (**Mã TTHC: 1.001229**)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	Kiểm tra, xem xét tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ, lập phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, dùng chữ ký số cá nhân được cấp để ký trên bản điện tử, chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, toàn vẹn, chính xác với các nội dung theo bản giấy; cập nhật vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh và chuyển ngay đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định (hoặc chuyển vào đầu giờ ngày làm việc tiếp theo đối với trường hợp tiếp nhận sau 15 giờ hàng ngày); chuyển hồ sơ giấy đến cơ quan có thẩm quyền để giải quyết trong không quá 01 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận hồ sơ.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở VHTTDL tại TTPVHCC tỉnh; TTPVHCC các xã, phường	0,25 ngày làm việc
Bước 2	Phân công chuyên viên thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng Quản lý Văn hóa và Gia đình (QLVH&GD)	0,5 ngày làm việc
Bước 3	Thẩm định, thụ lý hồ sơ	Công chức phòng QLVH&GD	2,75 ngày làm việc
Bước 4	Lãnh đạo phòng chuyên môn xem xét, cho ý kiến với dự thảo kết quả thẩm định, trình lãnh đạo Sở	Lãnh đạo phòng QLVH&GD	0,5 ngày làm việc
Bước 5	Phê duyệt kết quả thẩm định	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày làm việc
Bước 6	Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển kết quả đến TTPVHCC	Văn thư Sở	0,5 ngày làm việc

Bước 7	Trả kết quả cho cá nhân, tổ chức	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở VH TTDL tại TTPVHCC tỉnh; TTPVHCC các xã, phường	Không tính thời gian
	Tổng thời gian giải quyết		05 ngày làm việc

E. LĨNH VỰC PHÁT THANH TRUYỀN HÌNH VÀ THÔNG TIN ĐIỆN TỬ (01 TTHC)

Quy trình số 09

1. Quy trình nội bộ giải quyết TTHC: Cấp giấy phép thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp (Mã TTHC: 2.001098)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	Kiểm tra, xem xét tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ, lập phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, dùng chữ ký số cá nhân được cấp để ký trên bản điện tử, chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, toàn vẹn, chính xác với các nội dung theo bản giấy; cập nhật vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh và chuyển ngay đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định (hoặc chuyển vào đầu giờ ngày làm việc tiếp theo đối với trường hợp tiếp nhận sau 15 giờ hàng ngày); chuyển hồ sơ giấy đến cơ quan có thẩm quyền để giải quyết trong không quá 01 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận hồ sơ.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở VH TTDL tại TTPVHCC tỉnh; TTPVHCC các xã, phường	0,25 ngày làm việc
Bước 2	Phân công chuyên viên thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng Quản lý Thông tin, Báo chí, Xuất bản (QLTTBCXB)	0,5 ngày làm việc
Bước 3	Thẩm định, thụ lý hồ sơ	Công chức phòng QLTTBCXB	4,75 ngày làm việc

CÔNG BÁO CAO BẰNG/Số 116+117+118+119+120+121+122+123+124+125+126+127+128+129+130+131+
132+133/Ngày 30-12-2025

Bước 4	Lãnh đạo phòng chuyên môn xem xét, cho ý kiến với dự thảo kết quả thẩm định, trình lãnh đạo Sở	Lãnh đạo phòng QLTTBCXB	0,5 ngày làm việc
Bước 5	Phê duyệt kết quả thẩm định	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày làm việc
Bước 6	Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển kết quả đến TTPVHCC	Văn thư Sở	0,5 ngày làm việc
Bước 7	Trả kết quả cho cá nhân, tổ chức	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở VH TTDL tại TTPVHCC tỉnh; TTPVHCC các xã, phường	Không tính thời gian
	Tổng thời gian giải quyết		07 ngày làm việc

G. LĨNH VỰC MUA BÁN HÀNG HÓA QUỐC TẾ CHUYÊN NGÀNH VĂN HÓA (02 TTHC)

Quy trình số 10

1. Quy trình nội bộ giải quyết TTHC: Thủ tục xác nhận danh mục sản phẩm nghe nhìn có nội dung vui chơi giải trí nhập khẩu cấp tỉnh (**Mã TTHC: 1.003560**)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	Kiểm tra, xem xét tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ, lập phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, dùng chữ ký số cá nhân được cấp để ký trên bản điện tử, chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, toàn vẹn, chính xác với các nội dung theo bản giấy; cập nhật vào Hệ thống thông tin giải	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở VH TTDL tại TTPVHCC tỉnh; TTPVHCC các xã, phường	0,25 ngày làm việc

CÔNG BÁO CAO BẰNG/Số 116+117+118+119+120+121+122+123+124+125+126+127+128+129+130+131+
132+133/Ngày 30-12-2025

	quyết TTHC của tỉnh và chuyển ngay đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định (hoặc chuyển vào đầu giờ ngày làm việc tiếp theo đối với trường hợp tiếp nhận sau 15 giờ hàng ngày); chuyển hồ sơ giấy đến cơ quan có thẩm quyền để giải quyết trong không quá 01 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận hồ sơ.		
Bước 2	Phân công chuyên viên thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng Quản lý Văn hóa và Gia đình	0,5 ngày làm việc
Bước 3	Thẩm định, thụ lý hồ sơ	Công chức phòng QLVH&GD	4,75 ngày làm việc
Bước 4	Lãnh đạo phòng chuyên môn xem xét, cho ý kiến với dự thảo kết quả thẩm định, trình lãnh đạo Sở	Lãnh đạo phòng QLVH&GD	0,5 ngày làm việc
Bước 5	Phê duyệt kết quả thẩm định	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày làm việc
Bước 6	Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển kết quả đến TTPVHCC	Văn thư Sở	0,5 ngày làm việc
Bước 7	Trả kết quả cho cá nhân, tổ chức	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở VH TTDL tại TTPVHCC tỉnh; TTPVHCC các xã, phường	Không tính thời gian
	Tổng thời gian giải quyết		07 ngày làm việc

Quy trình số 11

2. Quy trình nội bộ giải quyết TTHC: Thủ tục cấp giấy chứng nhận lưu hành tự do (CFS) đối với hàng hóa xuất khẩu trong lĩnh vực báo chí, xuất bản (**Mã TTHC: 1.014464**)

CÔNG BÁO CAO BẰNG/Số 116+117+118+119+120+121+122+123+124+125+126+127+128+129+130+131+
132+133/Ngày 30-12-2025

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	Kiểm tra, xem xét tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ, lập phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, dùng chữ ký số cá nhân được cấp để ký trên bản điện tử, chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, toàn vẹn, chính xác với các nội dung theo bản giấy; cập nhật vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh và chuyển ngay đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định (hoặc chuyển vào đầu giờ ngày làm việc tiếp theo đối với trường hợp tiếp nhận sau 15 giờ hàng ngày); chuyển hồ sơ giấy đến cơ quan có thẩm quyền để giải quyết trong không quá 01 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận hồ sơ.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở VHTTDL tại TTPVHCC tỉnh; TTPVHCC các xã, phường	0,25 ngày làm việc
Bước 2	Phân công chuyên viên thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng Quản lý Thông tin, Báo chí, Xuất bản (QLTTBCXB)	0,25 ngày làm việc
Bước 3	Thẩm định, thụ lý hồ sơ	Công chức phòng QLTTBCXB	0,5 ngày làm việc
Bước 4	Lãnh đạo phòng chuyên môn xem xét, cho ý kiến với dự thảo kết quả thẩm định, trình lãnh đạo Sở	Lãnh đạo phòng QLTTBCXB	0,25 ngày làm việc
Bước 5	Phê duyệt kết quả thẩm định	Lãnh đạo Sở VHTTDL	0,25 ngày làm việc
Bước 6	Vào sổ văn bản, đóng dấu chuyển hồ sơ đến Văn phòng UBND tỉnh	Văn thư Sở VHTTDL	0,25 ngày làm việc
Bước 7	Xem xét, thẩm định xử lý hồ sơ, trình lãnh đạo Văn phòng, lãnh đạo UBND tỉnh phê duyệt. Chuyển kết quả đến TTPVHCC	Chuyên viên phòng KGVX, Văn phòng UBND tỉnh	1,25 ngày làm việc

Bước 8	Trả kết quả cho cá nhân, tổ chức	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở VHTTDL tại TTPVHCC tỉnh; TTPVHCC các xã, phường	Không tính thời gian
	Tổng thời gian giải quyết		03 ngày làm việc

H. LĨNH VỰC THỂ DỤC THỂ THAO (24 TTHC)

Quy trình số 12

1. Quy trình nội bộ giải quyết nhóm TTHC:

- 1.1. Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao của câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp (Mã TTHC: **1.002445**)
- 1.2. Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao (Mã TTHC: **1.002396**)
- 1.3. Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Yoga (**Mã TTHC: 1.000953**)
- 1.4. Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Golf (**Mã TTHC: 1.000936**)
- 1.5. Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Cầu lông (**Mã TTHC: 1.000920**)
- 1.6. Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Taekwondo (**Mã TTHC: 1.001195**)
- 1.7. Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Karate (**Mã TTHC: 1.000904**)
- 1.8. Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Bơi, Lặn (**Mã TTHC 1.000883**)
- 1.9. Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Billiards & Snooker (**Mã TTHC 1.000863**)
- 1.10. Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Bóng bàn (**Mã TTHC 1.000847**)
- 1.11. Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Dù lượn và Điều bay (**Mã TTHC 1.000830**)
- 1.12. Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Khiêu vũ thể thao (**Mã TTHC 1.000814**)

- 1.13. Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Thể dục thẩm mỹ (**Mã TTHC 1.000644**)
- 1.14. Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Judo (**Mã TTHC 1.000842**)
- 1.15. Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Thể dục thể hình và Fitness (**Mã TTHC 1.005163**)
- 1.16. Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Lân sư rồng (**Mã TTHC 2.002188**)
- 1.17. Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Võ đạo thể thao giải trí (**Mã TTHC 1.000594**)
- 1.18. Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Võ cổ truyền, môn Vovinam (**1.000544**)
- 1.19. Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Bóng đá (**Mã TTHC 1.000518**)
- 1.20. Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Quần vợt (**Mã TTHC 1.000501**)
- 1.21. Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Patin (**Mã TTHC 1.000485**)
- 1.22. Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Wushu (**Mã TTHC 1.005162**)
- 1.23. Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Leo núi thể thao (**Mã TTHC 1.001517**)
- 1.24. Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Bóng rổ (**Mã TTHC 1.001527**).

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	Kiểm tra, xem xét tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ, lập phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, dùng chữ ký số cá nhân được cấp để ký trên bản điện tử, chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, toàn vẹn, chính xác với các nội dung theo bản giấy; cập nhật vào Hệ thống thông tin giải	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở VH-TT-DL tại TTPVHCC tỉnh; TTPVHCC các xã, phường	0,25 ngày làm việc

**CÔNG BÁO CAO BẰNG/Số 116+117+118+119+120+121+122+123+124+125+126+127+128+129+130+131+
132+133/Ngày 30-12-2025**

	quyết TTHC của tỉnh và chuyển ngay đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định (hoặc chuyển vào đầu giờ ngày làm việc tiếp theo đối với trường hợp tiếp nhận sau 15 giờ hàng ngày); chuyển hồ sơ giấy đến cơ quan có thẩm quyền để giải quyết trong không quá 01 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận hồ sơ.		
Bước 2	Phân công chuyên viên thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng Quản lý Thể dục thể thao (QLTDTT)	0,5 ngày làm việc
Bước 3	Thẩm định, thụ lý hồ sơ	Công chức phòng QLTDTT	2,75 ngày làm việc
Bước 4	Lãnh đạo phòng chuyên môn xem xét, cho ý kiến với dự thảo kết quả thẩm định, trình lãnh đạo Sở	Lãnh đạo phòng QLTDTT	0,5 ngày làm việc
Bước 5	Phê duyệt kết quả thẩm định	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày làm việc
Bước 6	Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển kết quả đến TTPVHCC	Văn thư Sở	0,5 ngày làm việc
Bước 7	Trả kết quả cho cá nhân, tổ chức	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở VHTTDL tại TTPVHCC; TTPVHCC các xã, phường	Không tính thời gian
	Tổng thời gian giải quyết		05 ngày làm việc

PHẦN II. QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT TTHC CẤP XÃ (01 TTHC)

A. LĨNH VỰC PHÁT THANH TRUYỀN HÌNH VÀ THÔNG TIN ĐIỆN TỬ (01 TTHC)

Quy trình số 13

1. Quy trình nội bộ giải quyết TTHC: Thủ tục cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng (**Mã TTHC: 1.013792**)

CÔNG BÁO CAO BẰNG/Số 116+117+118+119+120+121+122+123+124+125+126+127+128+129+130+131+
132+133/Ngày 30-12-2025

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	Kiểm tra, xem xét tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ, lập phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, dùng chữ ký số cá nhân được cấp để ký trên bản điện tử, chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, toàn vẹn, chính xác với các nội dung theo bản giấy; cập nhật vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh và chuyển ngay đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định (hoặc chuyển vào đầu giờ ngày làm việc tiếp theo đối với trường hợp tiếp nhận sau 15 giờ hàng ngày); chuyển hồ sơ giấy đến cơ quan có thẩm quyền để giải quyết trong không quá 01 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận hồ sơ.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở VH TTDL tại TTPVHCC tỉnh; TTPVHCC các xã, phường	0,25 ngày
Bước 2	Lãnh đạo phòng phân công công chức thụ lý giải quyết	Lãnh đạo phòng VH-XH	0,5 ngày
Bước 3	Thẩm định, thụ lý hồ sơ	Công chức phòng VH-XH	7,75 ngày
Bước 4	Lãnh đạo phòng chuyên môn xem xét, cho ý kiến với dự thảo kết quả thẩm định, trình lãnh đạo UBND xã, phường	Lãnh đạo phòng VH-XH	0,5 ngày
Bước 5	Phê duyệt kết quả thẩm định	Lãnh đạo UBND xã, phường	0,5 ngày
Bước 6	Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển kết quả đến TTPVHCC	Văn thư xã, phường	0,5 ngày
Bước 7	Trả kết quả cho cá nhân, tổ chức	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở VH TTDL tại TTPVHCC tỉnh; TTPVHCC các xã, phường	Không tính thời gian
			10 ngày

CÔNG BÁO CAO BẰNG/Số 116+117+118+119+120+121+122+123+124+125+126+127+128+129+130+131+
132+133/Ngày 30-12-2025

	Tổng thời gian giải quyết	
--	----------------------------------	--

Phụ lục II

**QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TRONG MỘT SỐ LĨNH VỰC THUỘC THẨM QUYỀN
GIẢI QUYẾT CỦA SỞ VĂN HOÁ, THỂ THAO VÀ DU LỊCH, ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP XÃ THỰC HIỆN
KHÔNG PHỤ THUỘC VÀO ĐỊA GIỚI HÀNH CHÍNH TRONG PHẠM VI TỈNH CAO BẰNG**
(Kèm theo Quyết định số 2246 /QĐ-UBND ngày 28 tháng 12 năm 2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Cao Bằng)

A. QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT TTHC CẤP TỈNH (78 TTHC)

I. LĨNH VỰC DI SẢN VĂN HÓA (08 TTHC)

Quy trình số 01

1. Quy trình nội bộ giải quyết TTHC: Thủ tục cấp phép nhập khẩu di vật, cổ vật không nhằm mục đích kinh doanh cấp tỉnh (**Mã TTHC: 1.013456**)

a) Trong trường hợp không cần xin ý kiến của các bộ, ngành hoặc cơ quan có liên quan

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	Kiểm tra, xem xét tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ, lập phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, dùng chữ ký số cá nhân được cấp để ký trên bản điện tử, chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, toàn vẹn, chính xác với các nội dung theo bản giấy; cập nhật vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh và chuyển ngay đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định (hoặc chuyển vào đầu giờ ngày làm việc tiếp theo đối với trường hợp tiếp nhận sau 15 giờ hàng ngày); chuyển hồ sơ giấy đến cơ quan có thẩm quyền để giải quyết trong không quá 01 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận hồ sơ.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch (VHTTDL) tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (TTPVHCC) tỉnh; TTPVHCC các xã, phường	0,25 ngày làm việc

**CÔNG BÁO CAO BẰNG/Số 116+117+118+119+120+121+122+123+124+125+126+127+128+129+130+131+
132+133/Ngày 30-12-2025**

Bước 2	Phân công chuyên viên thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng Quản lý Văn hóa và Gia đình (QLVH&GD)	0,25 ngày làm việc
Bước 3	Thẩm định, thụ lý hồ sơ	Công chức phòng QLVH&GD	0,75 ngày làm việc
Bước 3	Lãnh đạo phòng chuyên môn xem xét, cho ý kiến với dự thảo kết quả thẩm định, trình lãnh đạo Sở	Lãnh đạo phòng QLVH&GD	0,25 ngày làm việc
Bước 4	Phê duyệt kết quả thẩm định	Lãnh đạo Sở	0,25 ngày làm việc
Bước 5	Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển kết quả đến TTPVHCC	Văn thư Sở	0,25 ngày làm việc
Bước 6	Trả kết quả cho cá nhân, tổ chức	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở VH TTDL tại TTPVHCC tỉnh; TTPVHCC các xã, phường	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết			02 ngày làm việc

b) Trong trường hợp cần xin ý kiến của cơ quan có liên quan, thời hạn giải quyết có thể kéo dài nhưng tối đa không quá 10 ngày

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	Kiểm tra, xem xét tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ, lập phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, dùng chữ ký số cá nhân được cấp để ký trên bản điện tử, chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, toàn vẹn, chính xác với các nội dung theo bản giấy; cập nhật vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh và chuyển ngay đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định (hoặc chuyển vào đầu giờ ngày làm việc tiếp theo đối với trường hợp tiếp nhận sau 15 giờ hàng ngày); chuyển hồ sơ giấy đến cơ quan có	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở VH TTDL tại TTPVHCC tỉnh; TTPVHCC các xã, phường	0,25 ngày

CÔNG BÁO CAO BẰNG/Số 116+117+118+119+120+121+122+123+124+125+126+127+128+129+130+131+
132+133/Ngày 30-12-2025

	thẩm quyền để giải quyết trong không quá 01 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận hồ sơ.		
Bước 2	Phân công chuyên viên thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng QLVH&GD	0,5 ngày
Bước 3	Thẩm định, thụ lý hồ sơ	Công chức phòng QLVH&GD	7,75 ngày
Bước 3	Lãnh đạo phòng chuyên môn xem xét, cho ý kiến với dự thảo kết quả thẩm định, trình lãnh đạo Sở	Lãnh đạo phòng QLVH&GD	0,5 ngày
Bước 4	Phê duyệt kết quả thẩm định	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày
Bước 5	Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển kết quả đến TTPVHCC	Văn thư Sở	0,5 ngày
Bước 6	Trả kết quả cho cá nhân, tổ chức	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở VHTTDL tại TTPVHCC tỉnh; TTPVHCC các xã, phường	Không tính thời gian
	Tổng thời gian giải quyết		10 ngày

Quy trình số 02

2. Quy trình nội bộ giải quyết nhóm TTHC:

2.1. Thủ tục cấp lại chứng chỉ hành nghề tu bổ di tích (Mã TTHC: 1.002003)

2.2. Thủ tục cấp chứng chỉ hành nghề tu bổ di tích (Mã TTHC 1.001822)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện
------------------	--------------------	------------------	---------------------

CÔNG BÁO CAO BẰNG/Số 116+117+118+119+120+121+122+123+124+125+126+127+128+129+130+131+
132+133/Ngày 30-12-2025

Bước 1	Kiểm tra, xem xét tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ, lập phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, dùng chữ ký số cá nhân được cấp để ký trên bản điện tử, chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, toàn vẹn, chính xác với các nội dung theo bản giấy; cập nhật vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh và chuyển ngay đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định (hoặc chuyển vào đầu giờ ngày làm việc tiếp theo đối với trường hợp tiếp nhận sau 15 giờ hàng ngày); chuyển hồ sơ giấy đến cơ quan có thẩm quyền để giải quyết trong không quá 01 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận hồ sơ.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở VHTTDL tại TTPVHCC tỉnh; TTPVHCC các xã, phường	0,25 ngày làm việc
Bước 2	Phân công chuyên viên thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng QLVH&GD	0,25 ngày làm việc
Bước 3	Thẩm định, thụ lý hồ sơ	Công chức phòng QLVH&GD	2,5 ngày làm việc
Bước 3	Lãnh đạo phòng chuyên môn xem xét, cho ý kiến với dự thảo kết quả thẩm định, trình lãnh đạo Sở	Lãnh đạo phòng QLVH&GD	0,25 ngày làm việc
Bước 4	Phê duyệt kết quả thẩm định	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày làm việc
Bước 5	Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển kết quả đến TTPVHCC	Văn thư Sở	0,25 ngày làm việc
Bước 6	Trả kết quả cho cá nhân, tổ chức	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở VHTTDL tại TTPVHCC tỉnh; TTPVHCC các xã, phường	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết			04 ngày làm việc

Quy trình số 03

3. Quy trình nội bộ giải quyết nhóm TTHC:

3.1. Thủ tục lấy ý kiến đối với việc sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong khu vực bảo vệ di tích, di sản thế giới (trường hợp không cấp giấy phép xây dựng) **(Mã TTHC: 1.014217)**

3.2. Thủ tục lấy ý kiến đối với việc xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích, nằm ngoài vùng đệm của khu vực di sản thế giới có khả năng tác động tiêu cực đến yếu tố gốc cấu thành di tích, cảnh quan văn hóa của di tích, di sản thế giới (trường hợp không cấp giấy phép xây dựng) **(Mã TTHC: 1.014218).**

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	Kiểm tra, xem xét tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ, lập phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, dùng chữ ký số cá nhân được cấp để ký trên bản điện tử, chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, toàn vẹn, chính xác với các nội dung theo bản giấy; cập nhật vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh và chuyển ngay đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định (hoặc chuyển vào đầu giờ ngày làm việc tiếp theo đối với trường hợp tiếp nhận sau 15 giờ hàng ngày); chuyển hồ sơ giấy đến cơ quan có thẩm quyền để giải quyết trong không quá 01 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận hồ sơ.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở VHTTDL tại TTPVHCC tỉnh; TTPVHCC các xã, phường	0,25 ngày làm việc
Bước 2	Phân công chuyên viên thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng QLVH&GD	0,25 ngày làm việc
Bước 3	Thẩm định, thụ lý hồ sơ	Công chức phòng QLVH&GD	3,5 ngày làm việc
Bước 4	Lãnh đạo phòng chuyên môn xem xét, cho ý kiến với dự thảo kết quả thẩm định, trình lãnh đạo Sở	Lãnh đạo phòng QLVH&GD	0,25 ngày làm việc

Bước 5	Phê duyệt kết quả thẩm định	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày làm việc
Bước 6	Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển kết quả đến TTPVHCC	Văn thư Sở	0,25 ngày làm việc
Bước 7	Trả kết quả cho cá nhân, tổ chức	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở VHTTDL tại TTPVHCC tỉnh; TTPVHCC các xã, phường	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết			05 ngày làm việc

Quy trình số 04

4. Quy trình nội bộ giải quyết TTHC: Thủ tục cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện hành nghề tu bổ di tích (Mã TTHC: 1.003901)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	Kiểm tra, xem xét tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ, lập phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, dùng chữ ký số cá nhân được cấp để ký trên bản điện tử, chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, toàn vẹn, chính xác với các nội dung theo bản giấy; cập nhật vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh và chuyển ngay đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định (hoặc chuyển vào đầu giờ ngày làm việc tiếp theo đối với trường hợp tiếp nhận sau 15 giờ hàng ngày); chuyển hồ sơ giấy đến cơ quan có thẩm quyền để giải quyết trong không quá 01 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận hồ sơ.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở VHTTDL tại TTPVHCC tỉnh; TTPVHCC các xã, phường	0,25 ngày làm việc
Bước 2	Phân công chuyên viên thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng QLVH&GD	0,5 ngày làm việc

Bước 3	Thẩm định, thụ lý hồ sơ	Công chức phòng QLVH&GD	5,75 ngày làm việc
Bước 4	Lãnh đạo phòng chuyên môn xem xét, cho ý kiến với dự thảo kết quả thẩm định, trình lãnh đạo Sở	Lãnh đạo phòng QLVH&GD	0,5 ngày làm việc
Bước 5	Phê duyệt kết quả thẩm định	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày làm việc
Bước 6	Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển kết quả đến TTPVHCC	Văn thư Sở	0,5 ngày làm việc
Bước 7	Trả kết quả cho cá nhân, tổ chức	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở VHTTDL tại TTPVHCC tỉnh; TTPVHCC các xã, phường	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết			08 ngày làm việc

Quy trình số 05

5. Quy trình nội bộ giải quyết TTHC: Thủ tục cho phép người Việt Nam định cư ở nước ngoài, tổ chức, cá nhân nước ngoài tiến hành nghiên cứu, sưu tầm di sản tư liệu (địa phương) (**Mã TTHC: 1.013801**).

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	Kiểm tra, xem xét tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ, lập phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, dùng chữ ký số cá nhân được cấp để ký trên bản điện tử, chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, toàn vẹn, chính xác với các nội dung theo bản giấy; cập nhật vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh và chuyển ngay đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định (hoặc chuyển vào đầu giờ ngày làm việc tiếp theo đối với trường hợp tiếp nhận sau 15 giờ hàng ngày); chuyển hồ sơ giấy đến cơ quan có thẩm	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở VHTTDL tại TTPVHCC tỉnh; TTPVHCC các xã, phường	0,25 ngày làm việc

**CÔNG BÁO CAO BẰNG/Số 116+117+118+119+120+121+122+123+124+125+126+127+128+129+130+131+
132+133/Ngày 30-12-2025**

	quyền để giải quyết trong không quá 01 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận hồ sơ.		
Bước 2	Phân công chuyên viên thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng QLVH&GD	0,5 ngày làm việc
Bước 3	Thẩm định, thụ lý hồ sơ	Công chức phòng QLVH&GD	13,75 ngày làm việc
Bước 4	Lãnh đạo phòng chuyên môn xem xét, cho ý kiến với dự thảo kết quả thẩm định, trình lãnh đạo Sở	Lãnh đạo phòng QLVH&GD	0,5 ngày làm việc
Bước 5	Phê duyệt kết quả thẩm định	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày làm việc
Bước 6	Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển kết quả đến TTPVHCC	Văn thư Sở	0,5 ngày làm việc
Bước 7	Trả kết quả cho cá nhân, tổ chức	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở VHTTDL tại TTPVHCC tỉnh; TTPVHCC các xã, phường	Không tính thời gian
	Tổng thời gian giải quyết		16 ngày làm việc

Quy trình 06

6. Quy trình nội bộ giải quyết TTHC: Thủ tục cấp giấy phép khai quật khẩn cấp (Mã TTHC: 2.001591)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	Kiểm tra, xem xét tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ, lập phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, dùng chữ ký số cá nhân được cấp để ký trên bản điện tử, chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, toàn vẹn, chính xác với các nội dung theo bản giấy; cập nhật vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh và chuyển	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở VHTTDL tại TTPVHCC tỉnh; TTPVHCC các xã, phường	0,25 ngày làm việc

**CÔNG BÁO CAO BẰNG/Số 116+117+118+119+120+121+122+123+124+125+126+127+128+129+130+131+
132+133/Ngày 30-12-2025**

	ngay đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định (hoặc chuyển vào đầu giờ ngày làm việc tiếp theo đối với trường hợp tiếp nhận sau 15 giờ hàng ngày); chuyển hồ sơ giấy đến cơ quan có thẩm quyền để giải quyết trong không quá 01 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận hồ sơ.		
Bước 2	Phân công chuyên viên thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng QLVH&GD	0,25 ngày làm việc
Bước 3	Thẩm định, thụ lý hồ sơ	Công chức phòng QLVH&GD	0,5 ngày làm việc
Bước 4	Lãnh đạo phòng chuyên môn xem xét, cho ý kiến với dự thảo kết quả thẩm định, trình lãnh đạo Sở	Lãnh đạo phòng QLVH&GD	0,25 ngày làm việc
Bước 5	Phê duyệt kết quả thẩm định	Lãnh đạo Sở VHTTDL	0,25 ngày làm việc
Bước 6	Vào sổ văn bản, đóng dấu chuyển kết quả đến Văn phòng UBND tỉnh	Văn thư Sở VHTTDL	0,25 ngày làm việc
Bước 7	Xử lý hồ sơ, trình lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh và lãnh đạo UBND tỉnh	Chuyên viên phòng KGVX, Văn phòng UBND tỉnh	01 ngày làm việc
Bước 8	Vào sổ văn bản, lưu hồ sơ, chuyển kết quả đến bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở VHTTDL tại TTPVHCC	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	0,25 ngày làm việc
Bước 9	Trả kết quả cho cá nhân, tổ chức	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở VHTTDL tại TTPVHCC tỉnh; TTPVHCC các xã, phường	Không tính thời gian
	Tổng thời gian giải quyết		03 ngày làm việc

II. LĨNH VỰC MỸ THUẬT, NHIẾP ẢNH, TRIỂN LÃM (05 TTHC)

Quy trình số 07

7. Quy trình nội bộ giải quyết nhóm TTHC:

7.1. Thủ tục cấp Giấy phép tổ chức triển lãm do cá nhân nước ngoài tổ chức tại địa phương không vì mục đích thương mại (**Mã TTHC: 1.001211**)

7.2. Thủ tục cấp lại giấy phép tổ chức triển lãm do các tổ chức, cá nhân tại địa phương đưa ra nước ngoài không vì mục đích thương mại (**Mã TTHC: 1.001191**)

7.3. Thủ tục cấp lại giấy phép tổ chức triển lãm do cá nhân nước ngoài tổ chức tại địa phương không vì mục đích thương mại (**Mã TTHC: 1.001182**)

7.4. Thủ tục thông báo tổ chức triển lãm do tổ chức ở địa phương hoặc cá nhân tổ chức tại địa phương không vì mục đích thương mại (**Mã TTHC: 1.001147**)

7.5. Thủ tục phê duyệt nội dung tác phẩm mỹ thuật, tác phẩm nhiếp ảnh nhập khẩu cấp tỉnh (**Mã TTHC: 2.001496**)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	Kiểm tra, xem xét tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ, lập phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, dùng chữ ký số cá nhân được cấp để ký trên bản điện tử, chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, toàn vẹn, chính xác với các nội dung theo bản giấy; cập nhật vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh và chuyển ngay đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định (hoặc chuyển vào đầu giờ ngày làm việc tiếp theo đối với trường hợp tiếp nhận sau 15 giờ hàng ngày); chuyển hồ sơ giấy đến cơ quan có thẩm quyền để giải quyết trong không quá 01 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận hồ sơ.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở VH TTDL tại TTPVHCC tỉnh; TTPVHCC các xã, phường	0,25 ngày làm việc
Bước 2	Phân công chuyên viên thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng QLVH&GD	0,25 ngày làm việc

Bước 3	Thẩm định, thụ lý hồ sơ	Công chức phòng QLVH&GD	03 ngày làm việc
Bước 4	Lãnh đạo phòng chuyên môn xem xét, cho ý kiến với dự thảo kết quả thẩm định, trình lãnh đạo Sở	Lãnh đạo phòng QLVH&GD	0,5 ngày làm việc
Bước 5	Phê duyệt kết quả thẩm định	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày làm việc
Bước 6	Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển kết quả đến TTPVHCC	Văn thư Sở	0,5 ngày làm việc
Bước 7	Trả kết quả cho cá nhân, tổ chức	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở VH TTDL tại TTPVHCC tỉnh; TTPVHCC các xã, phường	Không tính thời gian
	Tổng thời gian giải quyết		05 ngày làm việc

III. LĨNH VỰC NGHỆ THUẬT BIỂU DIỄN (03 TTHC)

Quy trình số 08

8. Quy trình nội bộ giải quyết TTHC: Thủ tục tổ chức biểu diễn nghệ thuật trên địa bàn quản lý (không thuộc trường hợp trong khuôn khổ hợp tác quốc tế của các hội chuyên ngành về nghệ thuật biểu diễn thuộc Trung ương, đơn vị sự nghiệp công lập có chức năng biểu diễn nghệ thuật Trung ương) **(Mã TTHC: 1.009397)**

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện
------------------	--------------------	------------------	---------------------

CÔNG BÁO CAO BẰNG/Số 116+117+118+119+120+121+122+123+124+125+126+127+128+129+130+131+
132+133/Ngày 30-12-2025

Bước 1	Kiểm tra, xem xét tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ, lập phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, dùng chữ ký số cá nhân được cấp để ký trên bản điện tử, chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, toàn vẹn, chính xác với các nội dung theo bản giấy; cập nhật vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh và chuyển ngay đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định (hoặc chuyển vào đầu giờ ngày làm việc tiếp theo đối với trường hợp tiếp nhận sau 15 giờ hàng ngày); chuyển hồ sơ giấy đến cơ quan có thẩm quyền để giải quyết trong không quá 01 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận hồ sơ.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở VHTTDL tại TTPVHCC tỉnh; TTPVHCC các xã, phường	0,25 ngày làm việc
Bước 2	Phân công chuyên viên thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng QLVH&GD	0,25 ngày làm việc
Bước 3	Thẩm định, thụ lý hồ sơ	Công chức phòng QLVH&GD	03 ngày làm việc
Bước 4	Lãnh đạo phòng chuyên môn xem xét, cho ý kiến với dự thảo kết quả thẩm định, trình lãnh đạo Sở	Lãnh đạo phòng QLVH&GD	0,5 ngày làm việc
Bước 5	Phê duyệt kết quả thẩm định	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày làm việc
Bước 6	Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển kết quả đến TTPVHCC	Văn thư Sở	0,5 ngày làm việc
Bước 7	Trả kết quả cho cá nhân, tổ chức	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở VHTTDL tại TTPVHCC tỉnh; TTPVHCC các xã, phường	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết			05 ngày làm việc

Quy trình số 09

9. Quy trình nội bộ giải quyết TTHC: Thủ tục tổ chức cuộc thi, liên hoan trên địa bàn quản lý (không thuộc trường hợp toàn quốc và quốc tế của các hội chuyên ngành về nghệ thuật biểu diễn thuộc Trung ương, đơn vị sự nghiệp công lập có chức năng biểu diễn nghệ thuật thuộc Trung ương) (**Mã TTHC: 1.009398**)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	Kiểm tra, xem xét tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ, lập phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, dùng chữ ký số cá nhân được cấp để ký trên bản điện tử, chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, toàn vẹn, chính xác với các nội dung theo bản giấy; cập nhật vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh và chuyển ngay đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định (hoặc chuyển vào đầu giờ ngày làm việc tiếp theo đối với trường hợp tiếp nhận sau 15 giờ hàng ngày); chuyển hồ sơ giấy đến cơ quan có thẩm quyền để giải quyết trong không quá 01 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận hồ sơ.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở VHTTDL tại TTPVHCC tỉnh; TTPVHCC các xã, phường	0,25 ngày làm việc
Bước 2	Phân công chuyên viên thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng QLVH&GD	0,5 ngày làm việc
Bước 3	Thẩm định, thụ lý hồ sơ	Công chức phòng QLVH&GD	9,75 ngày làm việc
Bước 4	Lãnh đạo phòng chuyên môn xem xét, cho ý kiến với dự thảo kết quả thẩm định, trình lãnh đạo Sở	Lãnh đạo phòng QLVH&GD	0,5 ngày làm việc
Bước 5	Phê duyệt kết quả thẩm định	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày làm việc
Bước 6	Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển kết quả đến TTPVHCC	Văn thư Sở	0,5 ngày làm việc
Bước 7	Trả kết quả cho cá nhân, tổ chức	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở VHTTDL tại TTPVHCC tỉnh; TTPVHCC các xã, phường	Không tính thời gian

	Tổng thời gian giải quyết	12 ngày làm việc
--	----------------------------------	-------------------------

Quy trình số 10

10. Quy trình nội bộ giải quyết TTHC: Thủ tục tổ chức cuộc thi người đẹp, người mẫu (Mã TTHC: 1.009399)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	Kiểm tra, xem xét tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ, lập phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, dùng chữ ký số cá nhân được cấp để ký trên bản điện tử, chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, toàn vẹn, chính xác với các nội dung theo bản giấy; cập nhật vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh và chuyển ngay đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định (hoặc chuyển vào đầu giờ ngày làm việc tiếp theo đối với trường hợp tiếp nhận sau 15 giờ hàng ngày); chuyển hồ sơ giấy đến cơ quan có thẩm quyền để giải quyết trong không quá 01 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận hồ sơ.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở VH TTDL tại TTPVHCC tỉnh; TTPVHCC các xã, phường	0,25 ngày làm việc
Bước 2	Phân công chuyên viên thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng QLVH&GD	0,25 ngày làm việc
Bước 3	Thẩm định, thụ lý hồ sơ	Công chức phòng QLVH&GD	4,5 ngày làm việc
Bước 4	Lãnh đạo phòng chuyên môn xem xét, cho ý kiến với dự thảo kết quả thẩm định, trình lãnh đạo Sở	Lãnh đạo phòng QLVH&GD	0,5 ngày làm việc
Bước 5	Phê duyệt kết quả thẩm định	Lãnh đạo Sở VH TTDL	0,5 ngày làm việc
Bước 6	Vào sổ văn bản, đóng dấu chuyển kết quả đến Văn phòng UBND tỉnh	Văn thư Sở VH TTDL	0,5 ngày làm việc

CÔNG BÁO CAO BẰNG/Số 116+117+118+119+120+121+122+123+124+125+126+127+128+129+130+131+
132+133/Ngày 30-12-2025

Bước 7	Xử lý hồ sơ, trình lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh và lãnh đạo UBND tỉnh	Chuyên viên phòng KGVX, Văn phòng UBND tỉnh	05 ngày làm việc
Bước 8	Vào sổ văn bản, lưu hồ sơ, chuyển kết quả đến bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở VHTTDL tại TTPVHCC	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày làm việc
Bước 9	Trả kết quả cho cá nhân, tổ chức	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở VHTTDL tại TTPVHCC tỉnh; TTPVHCC các xã, phường	Không tính thời gian
	Tổng thời gian giải quyết		12 ngày làm việc

IV. LĨNH VỰC VĂN HÓA CƠ SỞ (07 TTHC)

Quy trình 11

11. Quy trình nội bộ giải quyết TTHC: Thủ tục thông báo tổ chức lễ hội cấp tỉnh (Mã TTHC: 1.003654)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	Kiểm tra, xem xét tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ, lập phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, dùng chữ ký số cá nhân được cấp để ký trên bản điện tử, chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, toàn vẹn, chính xác với các nội dung theo bản giấy; cập nhật vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh và chuyển ngay đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định (hoặc chuyển vào đầu giờ ngày làm việc tiếp theo đối với trường hợp tiếp nhận sau 15 giờ hàng ngày); chuyển hồ sơ giấy đến cơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở VHTTDL tại TTPVHCC tỉnh; TTPVHCC các xã, phường	0,25 ngày làm việc

**CÔNG BÁO CAO BẰNG/Số 116+117+118+119+120+121+122+123+124+125+126+127+128+129+130+131+
132+133/Ngày 30-12-2025**

	quan có thẩm quyền để giải quyết trong không quá 01 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận hồ sơ.		
Bước 2	Phân công chuyên viên thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng QLVH&GD	0,25 ngày làm việc
Bước 3	Thẩm định, thụ lý hồ sơ	Công chức phòng QLVH&GD	02 ngày làm việc
Bước 4	Lãnh đạo phòng chuyên môn xem xét, cho ý kiến với dự thảo kết quả thẩm định, trình lãnh đạo Sở	Lãnh đạo phòng QLVH&GD	0,25 ngày làm việc
Bước 5	Phê duyệt kết quả thẩm định	Lãnh đạo Sở VHTTDL	0,25 ngày làm việc
Bước 6	Vào sổ văn bản, đóng dấu chuyển kết quả đến Văn phòng UBND tỉnh	Văn thư Sở VHTTDL	0,25 ngày làm việc
Bước 7	Xử lý hồ sơ, trình lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh và lãnh đạo UBND tỉnh	Chuyên viên phòng KGVX, Văn phòng UBND tỉnh	2,5 ngày làm việc
Bước 8	Vào sổ văn bản, lưu hồ sơ, chuyển kết quả đến bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở VHTTDL tại TTPVHCC	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	0,25 ngày làm việc
Bước 9	Trả kết quả cho cá nhân, tổ chức	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở VHTTDL tại TTPVHCC tỉnh; TTPVHCC các xã, phường	Không tính thời gian
	Tổng thời gian giải quyết		06 ngày làm việc

Quy trình số 12

12. Quy trình nội bộ giải quyết nhóm TTHC:

12.1. Thủ tục cấp giấy phép điều chỉnh giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke (Mã TTHC: 1.000963)

12.2. Thủ tục cấp Giấy phép điều chỉnh Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ vũ trường (Mã TTHC: 1.000922)

CÔNG BÁO CAO BẰNG/Số 116+117+118+119+120+121+122+123+124+125+126+127+128+129+130+131+
132+133/Ngày 30-12-2025

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	Kiểm tra, xem xét tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ, lập phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, dùng chữ ký số cá nhân được cấp để ký trên bản điện tử, chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, toàn vẹn, chính xác với các nội dung theo bản giấy; cập nhật vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh và chuyển ngay đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định (hoặc chuyển vào đầu giờ ngày làm việc tiếp theo đối với trường hợp tiếp nhận sau 15 giờ hàng ngày); chuyển hồ sơ giấy đến cơ quan có thẩm quyền để giải quyết trong không quá 01 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận hồ sơ.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở VHTTDL tại TTPVHCC tỉnh; TTPVHCC các xã, phường	0,25 ngày
Bước 2	Phân công chuyên viên thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng QLVH&GD	0,25 ngày
Bước 3	Thẩm định, thụ lý hồ sơ	Công chức phòng QLVH&GD	2 ngày
Bước 4	Lãnh đạo phòng chuyên môn xem xét, cho ý kiến với dự thảo kết quả thẩm định, trình lãnh đạo Sở	Lãnh đạo phòng QLVH&GD	0,25 ngày
Bước 5	Phê duyệt kết quả thẩm định	Lãnh đạo Sở VHTTDL	0,5 ngày
Bước 6	Vào sổ văn bản, đóng dấu chuyển kết quả đến Văn phòng UBND tỉnh	Văn thư Sở VHTTDL	0,25 ngày
Bước 7	Xử lý hồ sơ, trình lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh và lãnh đạo UBND tỉnh	Chuyên viên phòng KGVX, Văn phòng UBND tỉnh	03 ngày
Bước 8	Vào sổ văn bản, lưu hồ sơ, chuyển kết quả đến bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở VHTTDL tại TTPVHCC	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày

Bước 9	Trả kết quả cho cá nhân, tổ chức	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở VHTTDL tại TTPVHCC tỉnh; TTPVHCC các xã, phường	Không tính thời gian
	Tổng thời gian giải quyết		07 ngày

Quy trình số 13

13. Quy trình nội bộ giải quyết TTHC: Thủ tục cấp giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke cấp tỉnh (Mã TTHC: 1.001029)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	Kiểm tra, xem xét tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ, lập phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, dùng chữ ký số cá nhân được cấp để ký trên bản điện tử, chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, toàn vẹn, chính xác với các nội dung theo bản giấy; cập nhật vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh và chuyển ngay đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định (hoặc chuyển vào đầu giờ ngày làm việc tiếp theo đối với trường hợp tiếp nhận sau 15 giờ hàng ngày); chuyển hồ sơ giấy đến cơ quan có thẩm quyền để giải quyết trong không quá 01 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận hồ sơ.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở VHTTDL tại TTPVHCC tỉnh; TTPVHCC các xã, phường	0,25 ngày làm việc
Bước 2	Phân công chuyên viên thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng QLVH&GD	0,25 ngày làm việc
Bước 3	Thẩm định, thụ lý hồ sơ	Công chức phòng QLVH&GD	03 ngày làm việc
Bước 4	Lãnh đạo phòng chuyên môn xem xét, cho ý kiến với dự thảo kết quả thẩm định, trình lãnh đạo Sở	Lãnh đạo phòng QLVH&GD	0,25 ngày làm việc

CÔNG BÁO CAO BẰNG/Số 116+117+118+119+120+121+122+123+124+125+126+127+128+129+130+131+
132+133/Ngày 30-12-2025

Bước 5	Phê duyệt kết quả thẩm định	Lãnh đạo Sở VH TTDL	0,5 ngày làm việc
Bước 6	Vào sổ văn bản, đóng dấu chuyển kết quả đến Văn phòng UBND tỉnh	Văn thư Sở VH TTDL	0,25 ngày làm việc
Bước 7	Xử lý hồ sơ, trình lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh và lãnh đạo UBND tỉnh	Chuyên viên phòng KGVX, Văn phòng UBND tỉnh	03 ngày làm việc
Bước 8	Vào sổ văn bản, lưu hồ sơ, chuyển kết quả đến bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở VH TTDL tại TTPVHCC	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày làm việc
Bước 9	Trả kết quả cho cá nhân, tổ chức	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở VH TTDL tại TTPVHCC tỉnh; TTPVHCC các xã, phường	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết			08 ngày làm việc

Quy trình số 14

14. Quy trình nội bộ giải quyết TTHC: Thủ tục cấp Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ vũ trường **(Mã TTHC: 1.001008)**

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	Kiểm tra, xem xét tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ, lập phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, dùng chữ ký số cá nhân được cấp để ký trên bản điện tử, chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, toàn vẹn, chính xác với các nội dung theo bản giấy; cập nhật vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh và chuyển ngay đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định (hoặc chuyển vào đầu giờ ngày làm việc tiếp theo đối với trường hợp tiếp	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở VH TTDL tại TTPVHCC tỉnh; TTPVHCC các xã, phường	0,25 ngày làm việc

CÔNG BÁO CAO BẰNG/Số 116+117+118+119+120+121+122+123+124+125+126+127+128+129+130+131+
132+133/Ngày 30-12-2025

	nhận sau 15 giờ hàng ngày); chuyển hồ sơ giấy đến cơ quan có thẩm quyền để giải quyết trong không quá 01 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận hồ sơ.		
Bước 2	Phân công chuyên viên thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng QLVH&GD	0,25 ngày làm việc
Bước 3	Thẩm định, thụ lý hồ sơ	Công chức phòng QLVH&GD	04 ngày làm việc
Bước 4	Lãnh đạo phòng chuyên môn xem xét, cho ý kiến với dự thảo kết quả thẩm định, trình lãnh đạo Sở	Lãnh đạo phòng QLVH&GD	0,25 ngày làm việc
Bước 5	Phê duyệt kết quả thẩm định	Lãnh đạo Sở VH TTDL	0,5 ngày làm việc
Bước 6	Vào sổ văn bản, đóng dấu chuyển kết quả đến Văn phòng UBND tỉnh	Văn thư Sở VH TTDL	0,25 ngày làm việc
Bước 7	Xử lý hồ sơ, trình lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh và lãnh đạo UBND tỉnh	Chuyên viên phòng KGVX, Văn phòng UBND tỉnh	04 ngày làm việc
Bước 8	Vào sổ văn bản, lưu hồ sơ, chuyển kết quả đến bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở VH TTDL tại TTPVHCC	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày làm việc
Bước 9	Trả kết quả cho cá nhân, tổ chức	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở VH TTDL tại TTPVHCC tỉnh; TTPVHCC các xã, phường	Không tính thời gian
	Tổng thời gian giải quyết		10 ngày làm việc

Quy trình số 15

15. Quy trình nội bộ giải quyết TTHC: Thủ tục kiểm tra chuyên ngành văn hóa phẩm không nhằm mục đích kinh doanh trước khi xuất khẩu cấp tỉnh (**Mã TTHC: 1.003743**)

CÔNG BÁO CAO BẰNG/Số 116+117+118+119+120+121+122+123+124+125+126+127+128+129+130+131+
132+133/Ngày 30-12-2025

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	Kiểm tra, xem xét tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ, lập phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, dùng chữ ký số cá nhân được cấp để ký trên bản điện tử, chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, toàn vẹn, chính xác với các nội dung theo bản giấy; cập nhật vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh và chuyển ngay đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định (hoặc chuyển vào đầu giờ ngày làm việc tiếp theo đối với trường hợp tiếp nhận sau 15 giờ hàng ngày); chuyển hồ sơ giấy đến cơ quan có thẩm quyền để giải quyết trong không quá 01 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận hồ sơ.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở VH TTDL tại TTPVHCC tỉnh; TTPVHCC các xã, phường	0,25 ngày làm việc
Bước 2	Phân công chuyên viên thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng QLVH&GD	0,5 ngày làm việc
Bước 3	Thẩm định, thụ lý hồ sơ	Công chức phòng QLVH&GD	7,75 ngày làm việc
Bước 4	Lãnh đạo phòng chuyên môn xem xét, cho ý kiến với dự thảo kết quả thẩm định, trình lãnh đạo Sở	Lãnh đạo phòng QLVH&GD	0,5 ngày làm việc
Bước 5	Phê duyệt kết quả thẩm định	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày làm việc
Bước 6	Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển kết quả đến TTPVHCC	Văn thư Sở	0,5 ngày làm việc
Bước 7	Trả kết quả cho cá nhân, tổ chức	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở VH TTDL tại TTPVHCC tỉnh; TTPVHCC các xã, phường	Không tính thời gian
	Tổng thời gian giải quyết		10 ngày làm việc

Quy trình số 16

16. Quy trình nội bộ giải quyết TTHC: Thủ tục đăng ký tổ chức lễ hội cấp tỉnh (Mã TTHC: 1.003676)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	Kiểm tra, xem xét tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ, lập phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, dùng chữ ký số cá nhân được cấp để ký trên bản điện tử, chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, toàn vẹn, chính xác với các nội dung theo bản giấy; cập nhật vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh và chuyển ngay đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định (hoặc chuyển vào đầu giờ ngày làm việc tiếp theo đối với trường hợp tiếp nhận sau 15 giờ hàng ngày); chuyển hồ sơ giấy đến cơ quan có thẩm quyền để giải quyết trong không quá 01 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận hồ sơ.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở VHTTDL tại TTPVHCC tỉnh; TTPVHCC các xã, phường	0,25 ngày làm việc
Bước 2	Phân công chuyên viên thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng QLVH&GD	0,5 ngày làm việc
Bước 3	Thẩm định, thụ lý hồ sơ	Công chức phòng QLVH&GD	05 ngày làm việc
Bước 4	Lãnh đạo phòng chuyên môn xem xét, cho ý kiến với dự thảo kết quả thẩm định, trình lãnh đạo Sở	Lãnh đạo phòng QLVH&GD	0,5 ngày làm việc
Bước 5	Phê duyệt kết quả thẩm định	Lãnh đạo Sở VHTTDL	0,5 ngày làm việc

**CÔNG BÁO CAO BẰNG/Số 116+117+118+119+120+121+122+123+124+125+126+127+128+129+130+131+
132+133/Ngày 30-12-2025**

Bước 6	Vào sổ văn bản, đóng dấu chuyển kết quả đến Văn phòng UBND tỉnh	Văn thư Sở VHTTDL	0,5 ngày làm việc
Bước 7	Xử lý hồ sơ, trình lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh và lãnh đạo UBND tỉnh	Chuyên viên phòng KGVX, Văn phòng UBND tỉnh	5,25 ngày làm việc
Bước 8	Vào sổ văn bản, lưu hồ sơ, chuyển kết quả đến bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở VHTTDL tại TTPVHCC	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày làm việc
Bước 9	Trả kết quả cho cá nhân, tổ chức	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở VHTTDL tại TTPVHCC tỉnh; TTPVHCC các xã, phường	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết			13 ngày làm việc

V. LĨNH VỰC QUẢNG CÁO (02 TTHC)

Quy trình số 17

17. Quy trình nội bộ giải quyết TTHC: Thủ tục tiếp nhận hồ sơ thông báo sản phẩm quảng cáo trên bảng quảng cáo, bảng - rôn (**Mã TTHC: 1.004650**)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	Kiểm tra, xem xét tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ, lập phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, dùng chữ ký số cá nhân được cấp để ký trên bản điện tử, chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, toàn vẹn, chính xác với các nội dung theo bản giấy; cập nhật vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh và chuyển ngay đến cơ quan có thẩm quyền giải	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở VHTTDL tại TTPVHCC tỉnh; TTPVHCC các xã, phường	0,25 ngày làm việc

CÔNG BÁO CAO BẰNG/Số 116+117+118+119+120+121+122+123+124+125+126+127+128+129+130+131+
132+133/Ngày 30-12-2025

	quyết theo quy định (hoặc chuyển vào đầu giờ ngày làm việc tiếp theo đối với trường hợp tiếp nhận sau 15 giờ hàng ngày); chuyển hồ sơ giấy đến cơ quan có thẩm quyền để giải quyết trong không quá 01 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận hồ sơ.		
Bước 2	Phân công chuyên viên thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng QLVH&GD	0,25 ngày làm việc
Bước 3	Thẩm định, thụ lý hồ sơ	Công chức phòng QLVH&GD	03 ngày làm việc
Bước 4	Lãnh đạo phòng chuyên môn xem xét, cho ý kiến với dự thảo kết quả thẩm định, trình lãnh đạo Sở	Lãnh đạo phòng QLVH&GD	0,5 ngày làm việc
Bước 5	Phê duyệt kết quả thẩm định	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày làm việc
Bước 6	Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển kết quả đến TTPVHCC	Văn thư Sở	0,5 ngày làm việc
Bước 7	Trả kết quả cho cá nhân, tổ chức	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở VH TTDL tại TTPVHCC tỉnh; TTPVHCC các xã, phường	Không tính thời gian
	Tổng thời gian giải quyết		05 ngày làm việc

Quy trình số 18

18. Quy trình nội bộ giải quyết TTHC: Thủ tục thông báo tổ chức đoàn người thực hiện quảng cáo (Mã TTHC 1.004645)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện
------------------	--------------------	------------------	---------------------

Bước 1	Kiểm tra, xem xét tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ, lập phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, dùng chữ ký số cá nhân được cấp để ký trên bản điện tử, chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, toàn vẹn, chính xác với các nội dung theo bản giấy; cập nhật vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh và chuyển ngay đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định (hoặc chuyển vào đầu giờ ngày làm việc tiếp theo đối với trường hợp tiếp nhận sau 15 giờ hàng ngày); chuyển hồ sơ giấy đến cơ quan có thẩm quyền để giải quyết trong không quá 01 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận hồ sơ.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở VH TTDL tại TTPVHCC tỉnh; TTPVHCC các xã, phường	0,25 ngày làm việc
Bước 2	Phân công chuyên viên thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng QL VH&GD	0,5 ngày làm việc
Bước 3	Thẩm định, thụ lý hồ sơ	Công chức phòng QL VH&GD	7,75 ngày làm việc
Bước 4	Lãnh đạo phòng chuyên môn xem xét, cho ý kiến với dự thảo kết quả thẩm định, trình lãnh đạo Sở	Lãnh đạo phòng QL VH&GD	0,5 ngày làm việc
Bước 5	Phê duyệt kết quả thẩm định	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày làm việc
Bước 6	Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển kết quả đến TTPVHCC	Văn thư Sở	0,5 ngày làm việc
Bước 7	Trả kết quả cho cá nhân, tổ chức	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở VH TTDL tại TTPVHCC tỉnh; TTPVHCC các xã, phường	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết			10 ngày làm việc

VI. LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG MUA BÁN HÀNG HÓA QUỐC TẾ CHUYÊN NGÀNH VĂN HÓA (01 TTHC)

Quy trình số 19

19. Quy trình nội bộ giải quyết TTHC: Thủ tục thông báo nhập khẩu văn hóa phẩm (trừ di vật, cổ vật) không nhằm mục đích kinh doanh cấp tỉnh **(1.003784)**

Trong trường hợp phát hiện văn hóa phẩm cấm nhập khẩu, trong thời hạn 02 ngày làm việc, kể từ ngày cấp Giấy biên nhận, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch gửi cho cơ quan Hải quan và cá nhân, tổ chức Thông báo dừng nhập khẩu văn hóa phẩm

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	Kiểm tra, xem xét tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ, lập phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, dùng chữ ký số cá nhân được cấp để ký trên bản điện tử, chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, toàn vẹn, chính xác với các nội dung theo bản giấy; cập nhật vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh và chuyển ngay đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định (hoặc chuyển vào đầu giờ ngày làm việc tiếp theo đối với trường hợp tiếp nhận sau 15 giờ hàng ngày); chuyển hồ sơ giấy đến cơ quan có thẩm quyền để giải quyết trong không quá 01 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận hồ sơ.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở VH-TT-DL tại TTPVHCC tỉnh; TTPVHCC các xã, phường	0,25 ngày làm việc
Bước 2	Phân công chuyên viên thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng QLVH&GD	0,25 ngày làm việc
Bước 3	Thẩm định, thụ lý hồ sơ	Công chức phòng QLVH&GD	0,75 ngày làm việc
Bước 3	Lãnh đạo phòng chuyên môn xem xét, cho ý kiến với dự thảo kết quả thẩm định, trình lãnh đạo Sở	Lãnh đạo phòng QLVH&GD	0,25 ngày làm việc
Bước 4	Phê duyệt kết quả thẩm định	Lãnh đạo Sở	0,25 ngày làm việc

Bước 5	Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển kết quả đến TTPVHCC	Văn thư Sở	0,25 ngày làm việc
Bước 6	Trả kết quả cho cá nhân, tổ chức	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở VHTTDL tại TTPVHCC tỉnh; TTPVHCC các xã, phường	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết			02 ngày làm việc

VII. LĨNH VỰC GIA ĐÌNH (03 TTHC)

Quy trình số 20

20. Quy trình nội bộ giải quyết TTHC: Thủ tục cấp lại lần đầu Giấy chứng nhận đăng ký thành lập của cơ sở cung cấp dịch vụ trợ giúp phòng, chống bạo lực gia đình (**Mã TTHC: 1.012081**)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	Kiểm tra, xem xét tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ, lập phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, dùng chữ ký số cá nhân được cấp để ký trên bản điện tử, chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, toàn vẹn, chính xác với các nội dung theo bản giấy; cập nhật vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh và chuyển ngay đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định (hoặc chuyển vào đầu giờ ngày làm việc tiếp theo đối với trường hợp tiếp nhận sau 15 giờ hàng ngày); chuyển hồ sơ giấy đến cơ quan có thẩm quyền để giải quyết trong không quá 01 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận hồ sơ.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở VHTTDL tại TTPVHCC tỉnh; TTPVHCC các xã, phường	0,25 ngày làm việc
Bước 2	Phân công chuyên viên thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng QLVH&GD	0,25 ngày làm việc

CÔNG BÁO CAO BẰNG/Số 116+117+118+119+120+121+122+123+124+125+126+127+128+129+130+131+
132+133/Ngày 30-12-2025

Bước 3	Thẩm định, thụ lý hồ sơ	Công chức phòng QLVH&GD	1,75 ngày làm việc
Bước 3	Lãnh đạo phòng chuyên môn xem xét, cho ý kiến với dự thảo kết quả thẩm định, trình lãnh đạo Sở	Lãnh đạo phòng QLVH&GD	0,25 ngày làm việc
Bước 4	Phê duyệt kết quả thẩm định	Lãnh đạo Sở	0,25 ngày làm việc
Bước 5	Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển kết quả đến TTPVHCC	Văn thư Sở	0,25 ngày làm việc
Bước 6	Trả kết quả cho cá nhân, tổ chức	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở VHTTDL tại TTPVHCC tỉnh; TTPVHCC các xã, phường	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết			03 ngày làm việc

Quy trình số 21

21. Quy trình nội bộ giải quyết nhóm TTHC:

21.1. Thủ tục cấp lần đầu Giấy chứng nhận đăng ký thành lập của cơ sở cung cấp dịch vụ trợ giúp phòng, chống bạo lực gia đình (**Mã TTHC: 1.012080**)

21.2. Thủ tục cấp đổi Giấy chứng nhận đăng ký thành lập của cơ sở cung cấp dịch vụ trợ giúp phòng, chống bạo lực gia đình (**Mã TTHC: 1.012082**)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	Kiểm tra, xem xét tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ, lập phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, dùng chữ ký số cá nhân được cấp để ký trên bản điện tử, chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, toàn vẹn, chính xác với các nội dung theo bản giấy; cập nhật vào Hệ thống thông	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở VHTTDL tại TTPVHCC tỉnh; TTPVHCC các xã, phường	0,25 ngày làm việc

	tin giải quyết TTHC của tỉnh và chuyển ngay đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định (hoặc chuyển vào đầu giờ ngày làm việc tiếp theo đối với trường hợp tiếp nhận sau 15 giờ hàng ngày); chuyển hồ sơ giấy đến cơ quan có thẩm quyền để giải quyết trong không quá 01 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận hồ sơ.		
Bước 2	Phân công chuyên viên thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng QLVH&GD	0,5 ngày làm việc
Bước 3	Thẩm định, thụ lý hồ sơ	Công chức phòng QLVH&GD	4,75 ngày làm việc
Bước 4	Lãnh đạo phòng chuyên môn xem xét, cho ý kiến với dự thảo kết quả thẩm định, trình lãnh đạo Sở	Lãnh đạo phòng QLVH&GD	0,5 ngày làm việc
Bước 5	Phê duyệt kết quả thẩm định	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày làm việc
Bước 6	Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển kết quả đến TTPVHCC	Văn thư Sở	0,5 ngày làm việc
Bước 7	Trả kết quả cho cá nhân, tổ chức	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở VH TTDL tại TTPVHCC tỉnh; TTPVHCC các xã, phường	Không tính thời gian
	Tổng thời gian giải quyết		07 ngày làm việc

VIII. LĨNH VỰC HỢP TÁC QUỐC TẾ (03 TTHC)

Quy trình số 22

22. Quy trình nội bộ giải quyết TTHC: Thủ tục gia hạn giấy chứng nhận thành lập và hoạt động của chi nhánh cơ sở văn hóa nước ngoài tại Việt Nam (**Mã TTHC: 1.001091**)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện
------------------	--------------------	------------------	---------------------

CÔNG BÁO CAO BẰNG/Số 116+117+118+119+120+121+122+123+124+125+126+127+128+129+130+131+
132+133/Ngày 30-12-2025

Bước 1	Kiểm tra, xem xét tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ, lập phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, dùng chữ ký số cá nhân được cấp để ký trên bản điện tử, chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, toàn vẹn, chính xác với các nội dung theo bản giấy; cập nhật vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh và chuyển ngay đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định (hoặc chuyển vào đầu giờ ngày làm việc tiếp theo đối với trường hợp tiếp nhận sau 15 giờ hàng ngày); chuyển hồ sơ giấy đến cơ quan có thẩm quyền để giải quyết trong không quá 01 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận hồ sơ.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở VHTTDL tại TTPVHCC tỉnh; TTPVHCC các xã, phường	0,25 ngày làm việc
Bước 2	Phân công chuyên viên thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng QLVH&GD	0,25 ngày làm việc
Bước 3	Thẩm định, thụ lý hồ sơ	Công chức phòng QLVH&GD	01 ngày làm việc
Bước 4	Lãnh đạo phòng chuyên môn xem xét, cho ý kiến với dự thảo kết quả thẩm định, trình lãnh đạo Sở	Lãnh đạo phòng QLVH&GD	0,25 ngày làm việc
Bước 5	Phê duyệt kết quả thẩm định	Lãnh đạo Sở VHTTDL	0,25 ngày làm việc
Bước 6	Vào sổ văn bản, đóng dấu chuyển kết quả đến Văn phòng UBND tỉnh	Văn thư Sở VHTTDL	0,25 ngày làm việc
Bước 7	Xử lý hồ sơ, trình lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh và lãnh đạo UBND tỉnh	Chuyên viên phòng KGVX, Văn phòng UBND tỉnh	1,5 ngày làm việc
Bước 8	Vào sổ văn bản, lưu hồ sơ, chuyển kết quả đến bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở VHTTDL tại TTPVHCC	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	0,25 ngày làm việc
Bước 9	Trả kết quả cho cá nhân, tổ chức	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở VHTTDL tại TTPVHCC tỉnh; TTPVHCC các xã, phường	Không tính thời gian

	Tổng thời gian giải quyết	04 ngày làm việc
--	----------------------------------	-------------------------

Quy trình số 23

23. Quy trình nội bộ giải quyết TTHC: Thủ tục cấp lại giấy chứng nhận thành lập và hoạt động của chi nhánh cơ sở văn hóa nước ngoài tại Việt Nam (**Mã TTHC: 1.001082**)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	Kiểm tra, xem xét tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ, lập phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, dùng chữ ký số cá nhân được cấp để ký trên bản điện tử, chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, toàn vẹn, chính xác với các nội dung theo bản giấy; cập nhật vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh và chuyển ngay đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định (hoặc chuyển vào đầu giờ ngày làm việc tiếp theo đối với trường hợp tiếp nhận sau 15 giờ hàng ngày); chuyển hồ sơ giấy đến cơ quan có thẩm quyền để giải quyết trong không quá 01 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận hồ sơ.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở VH-TT-DL tại TTPVHCC tỉnh; TTPVHCC các xã, phường	0,25 ngày làm việc
Bước 2	Phân công chuyên viên thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng QLVH&GD	0,25 ngày làm việc
Bước 3	Thẩm định, thụ lý hồ sơ	Công chức phòng QLVH&GD	1,5 ngày làm việc

CÔNG BÁO CAO BẰNG/Số 116+117+118+119+120+121+122+123+124+125+126+127+128+129+130+131+
132+133/Ngày 30-12-2025

Bước 4	Lãnh đạo phòng chuyên môn xem xét, cho ý kiến với dự thảo kết quả thẩm định, trình lãnh đạo Sở	Lãnh đạo phòng QLVH&GD	0,25 ngày làm việc
Bước 5	Phê duyệt kết quả thẩm định	Lãnh đạo Sở VH TTDL	0,25 ngày làm việc
Bước 6	Vào sổ văn bản, đóng dấu chuyển kết quả đến Văn phòng UBND tỉnh	Văn thư Sở VH TTDL	0,25 ngày làm việc
Bước 7	Xử lý hồ sơ, trình lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh và lãnh đạo UBND tỉnh	Chuyên viên phòng KGVX, Văn phòng UBND tỉnh	02 ngày làm việc
Bước 8	Vào sổ văn bản, lưu hồ sơ, chuyển kết quả đến bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở VH TTDL tại TTPVHCC	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	0,25 ngày làm việc
Bước 9	Trả kết quả cho cá nhân, tổ chức	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở VH TTDL tại TTPVHCC tỉnh; TTPVHCC các xã, phường	Không tính thời gian
	Tổng thời gian giải quyết		05 ngày làm việc

Quy trình số 24

24. Quy trình nội bộ giải quyết TTHC: Thủ tục cấp giấy chứng nhận thành lập và hoạt động của chi nhánh cơ sở văn hóa nước ngoài tại Việt Nam (Mã TTHC: **1.006412**)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện
------------------	--------------------	------------------	---------------------

CÔNG BÁO CAO BẰNG/Số 116+117+118+119+120+121+122+123+124+125+126+127+128+129+130+131+
132+133/Ngày 30-12-2025

Bước 1	Kiểm tra, xem xét tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ, lập phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, dùng chữ ký số cá nhân được cấp để ký trên bản điện tử, chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, toàn vẹn, chính xác với các nội dung theo bản giấy; cập nhật vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh và chuyển ngay đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định (hoặc chuyển vào đầu giờ ngày làm việc tiếp theo đối với trường hợp tiếp nhận sau 15 giờ hàng ngày); chuyển hồ sơ giấy đến cơ quan có thẩm quyền để giải quyết trong không quá 01 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận hồ sơ.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở VHTTDL tại TTPVHCC tỉnh; TTPVHCC các xã, phường	0,25 ngày làm việc
Bước 2	Phân công chuyên viên thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng QLVH&GD	0,5 ngày làm việc
Bước 3	Thẩm định, thụ lý hồ sơ	Công chức phòng QLVH&GD	3,5 ngày làm việc
Bước 4	Lãnh đạo phòng chuyên môn xem xét, cho ý kiến với dự thảo kết quả thẩm định, trình lãnh đạo Sở	Lãnh đạo phòng QLVH&GD	0,5 ngày làm việc
Bước 5	Phê duyệt kết quả thẩm định	Lãnh đạo Sở VHTTDL	0,5 ngày làm việc
Bước 6	Vào sổ văn bản, đóng dấu chuyển kết quả đến Văn phòng UBND tỉnh	Văn thư Sở VHTTDL	0,5 ngày làm việc
Bước 7	Xử lý hồ sơ, trình lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh và lãnh đạo UBND tỉnh	Chuyên viên phòng KGVX, Văn phòng UBND tỉnh	3,75 ngày làm việc
Bước 8	Vào sổ văn bản, lưu hồ sơ, chuyển kết quả đến bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở VHTTDL tại TTPVHCC	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày làm việc
Bước 9	Trả kết quả cho cá nhân, tổ chức	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở VHTTDL tại TTPVHCC tỉnh; TTPVHCC các xã, phường	Không tính thời gian

	Tổng thời gian giải quyết	10 ngày làm việc
--	----------------------------------	-------------------------

IX. LĨNH VỰC THI ĐUA, KHEN THƯỞNG

Quy trình số 25

25. Quy trình nội bộ giải quyết nhóm TTHC:

25.1. Xét tặng danh hiệu “Nghệ sĩ nhân dân” (đối với Hội đồng cấp cơ sở tại địa phương) (Mã TTHC: 1.001376)

25.2. Xét tặng danh hiệu “Nghệ sĩ ưu tú” (đối với Hội đồng cấp cơ sở tại địa phương) (Mã TTHC: 1.001108)

*** Trường hợp nộp hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường:**

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	Kiểm tra, xem xét tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ, lập phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, dùng chữ ký số cá nhân được cấp để ký trên bản điện tử, chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, toàn vẹn, chính xác với các nội dung theo bản giấy; cập nhật vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh và chuyển ngay đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định (hoặc chuyển vào đầu giờ ngày làm việc tiếp theo đối với trường hợp tiếp nhận sau 15 giờ hàng ngày); chuyển hồ sơ giấy đến cơ quan có thẩm quyền để giải quyết trong không quá 01 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận hồ sơ.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở VH-TT-DL tại TTPVHCC tỉnh; TTPVHCC các xã, phường	0,25 ngày

**CÔNG BÁO CAO BẰNG/Số 116+117+118+119+120+121+122+123+124+125+126+127+128+129+130+131+
132+133/Ngày 30-12-2025**

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 2	Xem xét, đánh giá, thẩm định hồ sơ tại Hội đồng cấp cơ sở	Hội đồng cấp cơ sở (Phòng Tổ chức - Pháp chế, Sở VH TTDL)	66,75 ngày
Bước 3	Hoàn thiện hồ sơ gửi cơ quan thường trực của Hội đồng cấp tỉnh	Hội đồng cấp cơ sở (Phòng Tổ chức - Pháp chế, Sở VH TTDL)	03 ngày
Bước 5	Xem xét, đánh giá, thẩm định hồ sơ tại Hội đồng cấp tỉnh	Hội đồng cấp tỉnh (Phòng Tổ chức - Pháp chế, Sở VH TTDL)	75 ngày
Bước 6	Phê duyệt kết quả xét tặng gửi cơ quan thường trực của Hội đồng cấp Nhà nước	Hội đồng cấp tỉnh (Chủ tịch Hội đồng - Lãnh đạo UBND tỉnh)	03 ngày
Bước 7	Đóng dấu, vào sổ văn bản, chuyển kết quả xét tặng đến cơ quan thường trực của Hội đồng cấp Nhà nước	(Hội đồng cấp tỉnh) Văn thư UBND tỉnh	02 ngày
Bước 8	- Thông báo chuyển hồ sơ xét tặng của Hội đồng cấp tỉnh đến cơ quan thường trực của Hội đồng cấp Nhà nước cho các cá nhân; - Thông báo đến cá nhân khi có kết quả xét tặng của Hội đồng cấp Nhà nước	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở VH TTDL tại TTPVHCC tỉnh; TTPVHCC các xã, phường	Không tính thời gian
	Tổng thời gian giải quyết		150 ngày

*** Trường hợp nộp hồ sơ tại Đoàn Nghệ thuật tỉnh Cao Bằng**

CÔNG BÁO CAO BẰNG/Số 116+117+118+119+120+121+122+123+124+125+126+127+128+129+130+131+
132+133/Ngày 30-12-2025

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	Kiểm tra, xem xét tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ, lập phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, dùng chữ ký số cá nhân được cấp để ký trên bản điện tử, chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, toàn vẹn, chính xác với các nội dung theo bản giấy; cập nhật vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh và chuyển ngay đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định (hoặc chuyển vào đầu giờ ngày làm việc tiếp theo đối với trường hợp tiếp nhận sau 15 giờ hàng ngày); chuyển hồ sơ giấy đến cơ quan có thẩm quyền để giải quyết trong không quá 01 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận hồ sơ.	Phòng chuyên môn, Đoàn Nghệ thuật tỉnh	0,25 ngày
Bước 2	Xem xét, đánh giá, thẩm định hồ sơ tại Hội đồng cấp cơ sở	Hội đồng cấp cơ sở (Phòng chuyên môn, Đoàn Nghệ thuật tỉnh)	66,75 ngày
Bước 3	Phê duyệt kết quả xét tặng gửi cơ quan thường trực của Hội đồng cấp tỉnh	Hội đồng cấp cơ sở (Lãnh đạo Đoàn Nghệ thuật tỉnh)	02 ngày
Bước 4	Đóng dấu, vào sổ văn bản, chuyển kết quả xét tặng đến cơ quan thường trực của Hội đồng cấp tỉnh	Hội đồng cấp cơ sở (Văn thư Đoàn Nghệ thuật tỉnh)	01 ngày
Bước 5	Xem xét, đánh giá, thẩm định hồ sơ tại Hội đồng cấp tỉnh	Hội đồng cấp tỉnh (Phòng Tổ chức - Pháp chế, Sở VH TTDL)	75 ngày

CÔNG BÁO CAO BẰNG/Số 116+117+118+119+120+121+122+123+124+125+126+127+128+129+130+131+
132+133/Ngày 30-12-2025

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 6	Phê duyệt kết quả xét tặng gửi cơ quan thường trực của Hội đồng Nhà nước	Hội đồng cấp tỉnh (Chủ tịch Hội đồng - Lãnh đạo UBND tỉnh)	03 ngày
Bước 7	Đóng dấu, vào sổ văn bản, chuyển kết quả xét tặng đến cơ quan thường trực của Hội đồng cấp Nhà nước	Hội đồng cấp tỉnh (Văn thư UBND tỉnh)	02 ngày
Bước 8	- Thông báo chuyển hồ sơ xét tặng của Hội đồng cấp tỉnh đến cơ quan thường trực của Hội đồng cấp Nhà nước cho các cá nhân; - Thông báo đến cá nhân khi có kết quả xét tặng của Hội đồng cấp Nhà nước.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở VH-TT-DL tại TTPVHCC tỉnh; TTPVHCC các xã, phường	Không tính thời gian
	Tổng thời gian giải quyết		150 ngày

Quy trình số 26

26. Quy trình nội bộ giải quyết nhóm TTHC:

26.1. Xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể (**Mã TTHC: 1.001032**)

26.2. Xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể (**Mã TTHC: 1.000971**)

CÔNG BÁO CAO BẰNG/Số 116+117+118+119+120+121+122+123+124+125+126+127+128+129+130+131+
132+133/Ngày 30-12-2025

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	Kiểm tra, xem xét tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ, lập phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, dùng chữ ký số cá nhân được cấp để ký trên bản điện tử, chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, toàn vẹn, chính xác với các nội dung theo bản giấy; cập nhật vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh và chuyển ngay đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định (hoặc chuyển vào đầu giờ ngày làm việc tiếp theo đối với trường hợp tiếp nhận sau 15 giờ hàng ngày); chuyển hồ sơ giấy đến cơ quan có thẩm quyền để giải quyết trong không quá 01 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận hồ sơ.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở VHTTDL tại TTPVHCC tỉnh; TTPVHCC các xã, phường	0,25 ngày
Bước 2	Xem xét cho ý kiến bằng văn bản về tính hợp lệ và đầy đủ của hồ sơ	Phòng Tổ chức - Pháp chế (Sở VHTTDL)	07 ngày
Bước 3	Thực hiện quy trình xét chọn	Hội đồng cấp tỉnh (Phòng Tổ chức - Pháp chế, Sở VHTTDL)	74,75 ngày
Bước 4	Hoàn chỉnh hồ sơ, gửi báo cáo về kết quả xét chọn đến Hội đồng chuyên ngành cấp Bộ và thông báo về kết quả xét chọn đến cá nhân gửi hồ sơ	Hội đồng cấp tỉnh (Phòng Tổ chức - Pháp chế, Sở VHTTDL)	08 ngày
Bước 5	Vào sổ văn bản, lưu hồ sơ, chuyển kết quả xét chọn đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở VHTTDL tại TTPVHCC	Văn thư Sở VHTTDL	Không tính thời gian

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 6	Trả kết quả cho cá nhân, tổ chức	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở VHTTDL tại TTPVHCC tỉnh; TTPVHCC các xã, phường	Không tính thời gian
	Tổng thời gian giải quyết		90 ngày

Quy trình số 27

27. Quy trình nội bộ giải quyết nhóm TTHC:

27.1. Xét tặng “Giải thưởng Hồ Chí Minh” về văn học, nghệ thuật (**Mã TTHC: 1.000871**)

27.2. Xét tặng “Giải thưởng Nhà nước” về văn học, nghệ thuật (**Mã TTHC: 1.000564**)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	Kiểm tra, xem xét tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ, lập phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, dùng chữ ký số cá nhân được cấp để ký trên bản điện tử, chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, toàn vẹn, chính xác với các nội dung theo bản giấy; cập nhật vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh và chuyển ngay đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định (hoặc chuyển vào đầu giờ ngày làm việc tiếp theo đối với trường hợp tiếp nhận sau 15 giờ hàng ngày); chuyển hồ sơ giấy đến cơ quan có thẩm quyền để giải quyết trong	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở VHTTDL tại TTPVHCC tỉnh; TTPVHCC các xã, phường	0,25 ngày

CÔNG BÁO CAO BẰNG/Số 116+117+118+119+120+121+122+123+124+125+126+127+128+129+130+131+
132+133/Ngày 30-12-2025

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
	không quá 01 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận hồ sơ.		
Bước 2	Công khai danh sách tác giả có tác phẩm, công trình về văn học, nghệ thuật đề nghị xét tặng “Giải thưởng Hồ Chí Minh”, “Giải thưởng Nhà nước” về văn học, nghệ thuật	Hội đồng cấp cơ sở (Phòng Tổ chức - Pháp chế)	10 ngày
Bước 3	Tiếp nhận, xử lý các kiến nghị	Hội đồng cấp cơ sở (Phòng Tổ chức - Pháp chế)	15 ngày
Bước 4	Thực hiện quy trình xét tặng	Hội đồng cấp cơ sở (Phòng Tổ chức - Pháp chế)	15 ngày
Bước 5	Thông báo bằng văn bản về kết quả xét tặng đến các tác giả	Hội đồng cấp cơ sở (Phòng Tổ chức - Pháp chế)	10 ngày
Bước 6	Tiếp nhận, xử lý các kiến nghị	Hội đồng cấp cơ sở (Phòng Tổ chức - Pháp chế)	20 ngày
Bước 7	Hoàn thiện hồ sơ đề nghị xét tặng gửi cơ quan thường trực của Hội đồng cấp Nhà nước	Hội đồng cấp cơ sở (Phòng Tổ chức - Pháp chế)	9,75 ngày
Bước 8	Thông báo kết quả xét tặng của Hội đồng cấp cơ sở đến các tác giả	Hội đồng cấp cơ sở (Phòng Tổ chức - Pháp chế)	Không tính thời gian
Bước 9	Trả kết quả xét tặng của Hội đồng cấp Nhà nước cho các tác giả	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở VH-TT-DL tại TTPVHCC tỉnh; TTPVHCC các xã, phường	Không tính thời gian
	Tổng thời gian giải quyết		80 ngày

X. LĨNH VỰC THẺ DỤC THỂ THAO (05 TTHC)

Quy trình số 28

28. Quy trình nội bộ giải quyết nhóm TTHC:

28.1. Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao trong trường hợp thay đổi nội dung ghi trong giấy chứng nhận (**Mã TTHC: 1.003441**)

28.2. Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao trong trường hợp bị mất hoặc hư hỏng (**Mã TTHC: 1.000983**)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	Kiểm tra, xem xét tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ, lập phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, dùng chữ ký số cá nhân được cấp để ký trên bản điện tử, chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, toàn vẹn, chính xác với các nội dung theo bản giấy; cập nhật vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh và chuyển ngay đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định (hoặc chuyển vào đầu giờ ngày làm việc tiếp theo đối với trường hợp tiếp nhận sau 15 giờ hàng ngày); chuyển hồ sơ giấy đến cơ quan có thẩm quyền để giải quyết trong không quá 01 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận hồ sơ.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở VHTTDL tại TTPVHCC tỉnh; TTPVHCC các xã, phường	0,25 ngày làm việc
Bước 2	Phân công chuyên viên thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng Quản lý Thể dục thể thao (QLTDTT)	0,25 ngày làm việc
Bước 3	Thẩm định, thụ lý hồ sơ	Công chức phòng QLTDTT	02 ngày làm việc
Bước 4	Lãnh đạo phòng chuyên môn xem xét, cho ý kiến với dự thảo kết quả thẩm định, trình lãnh đạo Sở	Lãnh đạo phòng QLTDTT	0,5 ngày làm việc

Bước 5	Phê duyệt kết quả thẩm định	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày làm việc
Bước 6	Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển kết quả đến TTPVHCC	Văn thư Sở	0,5 ngày làm việc
Bước 7	Trả kết quả cho cá nhân, tổ chức	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở VH TTDL tại TTPVHCC tỉnh; TTPVHCC các xã, phường	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết			04 ngày làm việc

Quy trình số 29

29. Quy trình nội bộ giải quyết nhóm TTHC:

29.1. Thủ tục đăng cai giải thi đấu, trận thi đấu do liên đoàn thể thao quốc gia hoặc liên đoàn thể thao quốc tế tổ chức hoặc đăng cai tổ chức (**Mã TTHC: 1.002022**)

29.2. Thủ tục đăng cai giải thi đấu, trận thi đấu thể thao thành tích cao khác do liên đoàn thể thao tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương tổ chức (**Mã TTHC: 1.002013**)

29.3. Thủ tục đăng cai tổ chức giải thi đấu vô địch từng môn thể thao của tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (**Mã TTHC: 1.001782**)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	Kiểm tra, xem xét tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ, lập phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, dùng chữ ký số cá nhân được cấp để ký trên bản điện tử, chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, toàn vẹn, chính xác với các nội dung theo bản giấy; cập nhật vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh và chuyển ngay đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định (hoặc chuyển vào đầu	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở VH TTDL tại TTPVHCC tỉnh; TTPVHCC các xã, phường	0,25 ngày làm việc

CÔNG BÁO CAO BẰNG/Số 116+117+118+119+120+121+122+123+124+125+126+127+128+129+130+131+
132+133/Ngày 30-12-2025

	giờ ngày làm việc tiếp theo đối với trường hợp tiếp nhận sau 15 giờ hàng ngày); chuyển hồ sơ giấy đến cơ quan có thẩm quyền để giải quyết trong không quá 01 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận hồ sơ.		
Bước 2	Phân công chuyên viên thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng QLTDTT	0,25 ngày làm việc
Bước 3	Thẩm định, thụ lý hồ sơ	Công chức phòng QLTDTT	03 ngày làm việc
Bước 4	Lãnh đạo phòng chuyên môn xem xét, cho ý kiến với dự thảo kết quả thẩm định, trình lãnh đạo Sở	Lãnh đạo phòng QLTDTT	0,25 ngày làm việc
Bước 5	Phê duyệt kết quả thẩm định	Lãnh đạo Sở VHTTDL	0,25 ngày làm việc
Bước 6	Vào sổ văn bản, đóng dấu chuyển kết quả đến Văn phòng UBND tỉnh	Văn thư Sở VHTTDL	0,25 ngày làm việc
Bước 7	Xử lý hồ sơ, trình lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh và lãnh đạo UBND tỉnh	Chuyên viên phòng KGVX, Văn phòng UBND tỉnh	3,5 ngày làm việc
Bước 8	Vào sổ văn bản, lưu hồ sơ, chuyển kết quả đến bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở VHTTDL tại TTPVHCC	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	0,25 ngày làm việc
Bước 9	Trả kết quả cho cá nhân, tổ chức	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở VHTTDL tại TTPVHCC tỉnh; TTPVHCC các xã, phường	Không tính thời gian
	Tổng thời gian giải quyết		08 ngày làm việc

XI. LĨNH VỰC DU LỊCH (19 TTHC)

Quy trình số 30

30. Quy trình nội bộ giải quyết nhóm TTHC:

30.1. Thủ tục cấp lại giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa (**Mã TTHC: 2.001616**)

30.2. Thủ tục thu hồi giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa trong trường hợp doanh nghiệp chấm dứt hoạt động kinh doanh dịch vụ lữ hành (**Mã TTHC: 2.001611**)

30.3. Thủ tục thu hồi giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa trong trường hợp doanh nghiệp giải thể (**Mã TTHC: 2.001589**)

30.4. Thủ tục thu hồi giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa trong trường hợp doanh nghiệp phá sản (**Mã TTHC: 1.003742**)

30.5. Thủ tục chấm dứt hoạt động của Văn phòng đại diện tại Việt Nam của doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành nước ngoài (**Mã TTHC: 1.001837**)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	Kiểm tra, xem xét tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ, lập phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, dùng chữ ký số cá nhân được cấp để ký trên bản điện tử, chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, toàn vẹn, chính xác với các nội dung theo bản giấy; cập nhật vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh và chuyển ngay đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định (hoặc chuyển vào đầu giờ ngày làm việc tiếp theo đối với trường hợp tiếp nhận	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở VHTTDL tại TTPVHCC tỉnh; TTPVHCC các xã, phường	0,25 ngày làm việc

**CÔNG BÁO CAO BẰNG/Số 116+117+118+119+120+121+122+123+124+125+126+127+128+129+130+131+
132+133/Ngày 30-12-2025**

	sau 15 giờ hàng ngày); chuyển hồ sơ giấy đến cơ quan có thẩm quyền để giải quyết trong không quá 01 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận hồ sơ.		
Bước 2	Phân công chuyên viên thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng Quản lý Du lịch (QLDL)	0,25 ngày làm việc
Bước 3	Thẩm định, thụ lý hồ sơ	Công chức phòng QLDL	02 ngày làm việc
Bước 4	Lãnh đạo phòng chuyên môn xem xét, cho ý kiến với dự thảo kết quả thẩm định, trình lãnh đạo Sở	Lãnh đạo phòng QLDL	0,5 ngày làm việc
Bước 5	Phê duyệt kết quả thẩm định	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày làm việc
Bước 6	Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển kết quả đến TTPVHCC	Văn thư Sở	0,5 ngày làm việc
Bước 7	Trả kết quả cho cá nhân, tổ chức	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở VH TTDL tại TTPVHCC tỉnh; TTPVHCC các xã, phường	Không tính thời gian
	Tổng thời gian giải quyết		04 ngày làm việc

Quy trình số 31

31. Quy trình nội bộ giải quyết nhóm TTHC:

31.1. Thủ tục cấp thẻ hướng dẫn viên du lịch tại điểm (**Mã TTHC: 1.001440**)

31.2. Thủ tục cấp giấy chứng nhận khóa cập nhật kiến thức cho hướng dẫn viên du lịch nội địa và hướng dẫn viên du lịch quốc tế (**Mã TTHC: 1.004605**)

31.3. Thủ tục cấp đổi thẻ hướng dẫn viên du lịch quốc tế, thẻ hướng dẫn viên du lịch nội địa (**Mã TTHC: 1.001432**)

31.4. Thủ tục cấp lại thẻ hướng dẫn viên du lịch (**Mã TTHC: 1.004614**)

CÔNG BÁO CAO BẰNG/Số 116+117+118+119+120+121+122+123+124+125+126+127+128+129+130+131+
132+133/Ngày 30-12-2025

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	Kiểm tra, xem xét tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ, lập phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, dùng chữ ký số cá nhân được cấp để ký trên bản điện tử, chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, toàn vẹn, chính xác với các nội dung theo bản giấy; cập nhật vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh và chuyển ngay đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định (hoặc chuyển vào đầu giờ ngày làm việc tiếp theo đối với trường hợp tiếp nhận sau 15 giờ hàng ngày); chuyển hồ sơ giấy đến cơ quan có thẩm quyền để giải quyết trong không quá 01 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận hồ sơ.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở VHTTDL tại TTPVHCC tỉnh; TTPVHCC các xã, phường	0,25 ngày
Bước 2	Phân công chuyên viên thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng QLDL	0,5 ngày
Bước 3	Thẩm định, thụ lý hồ sơ	Công chức phòng QLDL	5,75 ngày
Bước 4	Lãnh đạo phòng chuyên môn xem xét, cho ý kiến với dự thảo kết quả thẩm định, trình lãnh đạo Sở	Lãnh đạo phòng QLDL	0,5 ngày
Bước 5	Phê duyệt kết quả thẩm định	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày
Bước 6	Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển kết quả đến TTPVHCC	Văn thư Sở	0,5 ngày
Bước 7	Trả kết quả cho cá nhân, tổ chức	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở VHTTDL tại TTPVHCC tỉnh; TTPVHCC các xã, phường	Không tính thời gian
	Tổng thời gian giải quyết		08 ngày

Quy trình số 32

32. Quy trình nội bộ giải quyết nhóm TTHC:

32.1. Thủ tục cấp thẻ hướng dẫn viên du lịch quốc tế (Mã TTHC: 1.004628)

32.2. Thủ tục cấp thẻ hướng dẫn viên du lịch nội địa (Mã TTHC: 1.004623)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	Kiểm tra, xem xét tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ, lập phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, dùng chữ ký số cá nhân được cấp để ký trên bản điện tử, chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, toàn vẹn, chính xác với các nội dung theo bản giấy; cập nhật vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh và chuyển ngay đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định (hoặc chuyển vào đầu giờ ngày làm việc tiếp theo đối với trường hợp tiếp nhận sau 15 giờ hàng ngày); chuyển hồ sơ giấy đến cơ quan có thẩm quyền để giải quyết trong không quá 01 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận hồ sơ.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở VHTTDL tại TTPVHCC tỉnh; TTPVHCC các xã, phường	0,25 ngày
Bước 2	Phân công chuyên viên thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng QLDL	0,5 ngày
Bước 3	Thẩm định, thụ lý hồ sơ	Công chức phòng QLDL	9,75 ngày

CÔNG BÁO CAO BẰNG/Số 116+117+118+119+120+121+122+123+124+125+126+127+128+129+130+131+
132+133/Ngày 30-12-2025

Bước 4	Lãnh đạo phòng chuyên môn xem xét, cho ý kiến với dự thảo kết quả thẩm định, trình lãnh đạo Sở	Lãnh đạo phòng QLDL	0,5 ngày
Bước 5	Phê duyệt kết quả thẩm định	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày
Bước 6	Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển kết quả đến TTPVHCC	Văn thư Sở	0,5 ngày
Bước 7	Trả kết quả cho cá nhân, tổ chức	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở VHTTDL tại TTPVHCC tỉnh; TTPVHCC các xã, phường	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết			12 ngày

Quy trình 33

33. Quy trình nội bộ giải quyết nhóm TTHC:

33.1. Thủ tục công nhận cơ sở kinh doanh dịch vụ thể thao đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch (**Mã TTHC: 1.004551**)

33.2. Thủ tục công nhận cơ sở kinh doanh dịch vụ vui chơi, giải trí đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch (**Mã TTHC: 1.004503**)

33.3. Thủ tục công nhận cơ sở kinh doanh dịch vụ chăm sóc sức khỏe đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch (**Mã TTHC: 1.001455**)

33.4. Thủ tục công nhận cơ sở kinh doanh dịch vụ mua sắm đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch (**Mã TTHC: 1.004580**)

33.5. Thủ tục công nhận cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch (**Mã TTHC: 1.004572**)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	Kiểm tra, xem xét tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ, lập phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, dùng chữ ký số cá nhân được cấp để ký trên bản điện tử, chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, toàn vẹn, chính xác với các nội dung theo bản giấy; cập nhật vào Hệ thống thông	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở VHTTDL tại TTPVHCC tỉnh; TTPVHCC các xã, phường	0,25 ngày

CÔNG BÁO CAO BẰNG/Số 116+117+118+119+120+121+122+123+124+125+126+127+128+129+130+131+
132+133/Ngày 30-12-2025

	tin giải quyết TTHC của tỉnh và chuyển ngay đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định (hoặc chuyển vào đầu giờ ngày làm việc tiếp theo đối với trường hợp tiếp nhận sau 15 giờ hàng ngày); chuyển hồ sơ giấy đến cơ quan có thẩm quyền để giải quyết trong không quá 01 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận hồ sơ.		
Bước 2	Phân công chuyên viên thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng QLDL	0,5 ngày
Bước 3	Thẩm định, thụ lý hồ sơ	Công chức phòng QLDL	13,75 ngày
Bước 4	Lãnh đạo phòng chuyên môn xem xét, cho ý kiến với dự thảo kết quả thẩm định, trình lãnh đạo Sở	Lãnh đạo phòng QLDL	0,5 ngày
Bước 5	Phê duyệt kết quả thẩm định	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày
Bước 6	Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển kết quả đến TTPVHCC	Văn thư Sở	0,5 ngày
Bước 7	Trả kết quả cho cá nhân, tổ chức	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở VH TTDL tại TTPVHCC tỉnh; TTPVHCC các xã, phường	Không tính thời gian
	Tổng thời gian giải quyết		16 ngày

Quy trình số 34

34. Quy trình nội bộ giải quyết TTHC: Thủ tục công nhận hạng cơ sở lưu trú du lịch: hạng 1 sao, 2 sao, 3 sao đối với khách sạn, biệt thự du lịch, căn hộ du lịch, tàu thủy lưu trú du lịch (**Mã TTHC: 1.004594**)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện
------------------	--------------------	------------------	---------------------

CÔNG BÁO CAO BẰNG/Số 116+117+118+119+120+121+122+123+124+125+126+127+128+129+130+131+
132+133/Ngày 30-12-2025

Bước 1	Kiểm tra, xem xét tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ, lập phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, dùng chữ ký số cá nhân được cấp để ký trên bản điện tử, chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, toàn vẹn, chính xác với các nội dung theo bản giấy; cập nhật vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh và chuyển ngay đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định (hoặc chuyển vào đầu giờ ngày làm việc tiếp theo đối với trường hợp tiếp nhận sau 15 giờ hàng ngày); chuyển hồ sơ giấy đến cơ quan có thẩm quyền để giải quyết trong không quá 01 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận hồ sơ.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở VHTTDL tại TTPVHCC tỉnh; TTPVHCC các xã, phường	0,25 ngày
Bước 2	Phân công chuyên viên thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng QLDL	0,5 ngày
Bước 3	Thẩm định, thụ lý hồ sơ	Công chức phòng QLDL	21,25 ngày
Bước 4	Lãnh đạo phòng chuyên môn xem xét, cho ý kiến với dự thảo kết quả thẩm định, trình lãnh đạo Sở	Lãnh đạo phòng QLDL	0,5 ngày
Bước 5	Phê duyệt kết quả thẩm định	Lãnh đạo Sở	01 ngày
Bước 6	Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển kết quả đến TTPVHCC	Văn thư Sở	0,5 ngày
Bước 7	Trả kết quả cho cá nhân, tổ chức	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở VHTTDL tại TTPVHCC tỉnh; TTPVHCC các xã, phường	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết			24 ngày

Quy trình số 35

35. Quy trình nội bộ giải quyết TTHC: Thủ tục công nhận điểm du lịch (Mã TTHC: 1.004528)

CÔNG BÁO CAO BẰNG/Số 116+117+118+119+120+121+122+123+124+125+126+127+128+129+130+131+
132+133/Ngày 30-12-2025

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	Kiểm tra, xem xét tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ, lập phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, dùng chữ ký số cá nhân được cấp để ký trên bản điện tử, chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, toàn vẹn, chính xác với các nội dung theo bản giấy; cập nhật vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh và chuyển ngay đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định (hoặc chuyển vào đầu giờ ngày làm việc tiếp theo đối với trường hợp tiếp nhận sau 15 giờ hàng ngày); chuyển hồ sơ giấy đến cơ quan có thẩm quyền để giải quyết trong không quá 01 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận hồ sơ.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở VHTTDL tại TTPVHCC tỉnh; TTPVHCC các xã, phường	0,25 ngày
Bước 2	Phân công chuyên viên thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng QLDL	0,25 ngày
Bước 3	Thẩm định, thụ lý hồ sơ	Công chức phòng QLDL	11 ngày
Bước 4	Lãnh đạo phòng chuyên môn xem xét, cho ý kiến với dự thảo kết quả thẩm định, trình lãnh đạo Sở	Lãnh đạo phòng QLDL	0,5 ngày
Bước 5	Phê duyệt kết quả thẩm định	Lãnh đạo Sở VHTTDL	0,5 ngày
Bước 6	Vào sổ văn bản, đóng dấu chuyển kết quả đến Văn phòng UBND tỉnh	Văn thư Sở VHTTDL	0,5 ngày
Bước 7	Xử lý hồ sơ, trình lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh và lãnh đạo UBND tỉnh	Chuyên viên phòng KGVX, Văn phòng UBND tỉnh	10,5 ngày
Bước 8	Vào sổ văn bản, lưu hồ sơ, chuyển kết quả đến bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở VHTTDL tại TTPVHCC	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày
Bước 9	Trả kết quả cho cá nhân, tổ chức	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở VHTTDL tại TTPVHCC tỉnh; TTPVHCC các xã, phường	Không tính thời gian

	Tổng thời gian giải quyết	24 ngày
--	----------------------------------	----------------

Quy trình số 36

36. Quy trình nội bộ giải quyết TTHC: Thủ tục công nhận khu du lịch cấp tỉnh (Mã TTHC: 1.003490)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	Kiểm tra, xem xét tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ, lập phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, dùng chữ ký số cá nhân được cấp để ký trên bản điện tử, chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, toàn vẹn, chính xác với các nội dung theo bản giấy; cập nhật vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh và chuyển ngay đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định (hoặc chuyển vào đầu giờ ngày làm việc tiếp theo đối với trường hợp tiếp nhận sau 15 giờ hàng ngày); chuyển hồ sơ giấy đến cơ quan có thẩm quyền để giải quyết trong không quá 01 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận hồ sơ.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở VHTTDL tại TTPVHCC tỉnh; TTPVHCC các xã, phường	0,25 ngày
Bước 2	Phân công chuyên viên thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng QLDL	0,25 ngày
Bước 3	Thẩm định, thụ lý hồ sơ	Công chức phòng QLDL	23,5 ngày
Bước 4	Lãnh đạo phòng chuyên môn xem xét, cho ý kiến với dự thảo kết quả thẩm định, trình lãnh đạo Sở	Lãnh đạo phòng QLDL	0,5 ngày

**CÔNG BÁO CAO BẰNG/Số 116+117+118+119+120+121+122+123+124+125+126+127+128+129+130+131+
132+133/Ngày 30-12-2025**

Bước 5	Phê duyệt kết quả thẩm định	Lãnh đạo Sở VHTTDL	01 ngày
Bước 6	Vào sổ văn bản, đóng dấu chuyển kết quả đến Văn phòng UBND tỉnh	Văn thư Sở VHTTDL	0,5 ngày
Bước 7	Xử lý hồ sơ, trình lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh và lãnh đạo UBND tỉnh	Chuyên viên phòng KGVX, Văn phòng UBND tỉnh	23,5 ngày
Bước 8	Vào sổ văn bản, lưu hồ sơ, chuyển kết quả đến bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở VHTTDL tại TTPVHCC	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày
Bước 9	Trả kết quả cho cá nhân, tổ chức	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở VHTTDL tại TTPVHCC tỉnh; TTPVHCC các xã, phường	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết			50 ngày

XII. LĨNH VỰC PHÁT THANH TRUYỀN HÌNH VÀ THÔNG TIN ĐIỆN TỬ (05 TTHC)

Quy trình số 37

37. Quy trình nội bộ giải quyết nhóm TTHC:

- 37.1. Sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận đăng ký thu tín hiệu truyền hình nước ngoài trực tiếp từ vệ tinh (**Mã TTHC: 1.003384**)
- 37.2. Sửa đổi, bổ sung giấy phép thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp (**Mã TTHC: 1.005452**)
- 37.3. Gia hạn giấy phép thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp (**Mã TTHC: 2.001091**)
- 37.4. Cấp lại giấy phép thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp (**Mã TTHC: 2.001087**)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện
-------------------------	---------------------------	-------------------------	----------------------------

CÔNG BÁO CAO BẰNG/Số 116+117+118+119+120+121+122+123+124+125+126+127+128+129+130+131+
132+133/Ngày 30-12-2025

Bước 1	Kiểm tra, xem xét tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ, lập phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, dùng chữ ký số cá nhân được cấp để ký trên bản điện tử, chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, toàn vẹn, chính xác với các nội dung theo bản giấy; cập nhật vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh và chuyển ngay đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định (hoặc chuyển vào đầu giờ ngày làm việc tiếp theo đối với trường hợp tiếp nhận sau 15 giờ hàng ngày); chuyển hồ sơ giấy đến cơ quan có thẩm quyền để giải quyết trong không quá 01 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận hồ sơ.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở VHTTDL tại TTPVHCC tỉnh; TTPVHCC các xã, phường	0,25 ngày làm việc
Bước 2	Phân công chuyên viên thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng Quản lý Thông tin, Báo chí, Xuất bản (QLTTBCXB)	0,25 ngày làm việc
Bước 3	Thẩm định, thụ lý hồ sơ	Công chức phòng QLTTBCXB	0,3 ngày làm việc
Bước 4	Lãnh đạo phòng chuyên môn xem xét, cho ý kiến với dự thảo kết quả thẩm định, trình lãnh đạo Sở	Lãnh đạo phòng QLTTBCXB	0,5 ngày làm việc
Bước 5	Phê duyệt kết quả thẩm định	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày làm việc
Bước 6	Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển kết quả đến TTPVHCC	Văn thư Sở	0,5 ngày làm việc
Bước 7	Trả kết quả cho cá nhân, tổ chức	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở VHTTDL tại TTPVHCC tỉnh; TTPVHCC các xã, phường	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết			05 ngày làm việc

38. Quy trình nội bộ giải quyết TTHC: Cấp đăng ký thu tín hiệu truyền hình nước ngoài trực tiếp từ vệ tinh (**Mã TTHC: 2.001765**)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	Kiểm tra, xem xét tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ, lập phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, dùng chữ ký số cá nhân được cấp để ký trên bản điện tử, chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, toàn vẹn, chính xác với các nội dung theo bản giấy; cập nhật vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh và chuyển ngay đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định (hoặc chuyển vào đầu giờ ngày làm việc tiếp theo đối với trường hợp tiếp nhận sau 15 giờ hàng ngày); chuyển hồ sơ giấy đến cơ quan có thẩm quyền để giải quyết trong không quá 01 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận hồ sơ.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở VH TTDL tại TTPVHCC tỉnh; TTPVHCC các xã, phường	0,25 ngày làm việc
Bước 2	Phân công chuyên viên thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng QLTTBCXB	0,5 ngày làm việc
Bước 3	Thẩm định, thụ lý hồ sơ	Công chức phòng QLTTBCXB	4,75 ngày làm việc
Bước 4	Lãnh đạo phòng chuyên môn xem xét, cho ý kiến với dự thảo kết quả thẩm định, trình lãnh đạo Sở	Lãnh đạo phòng QLTTBCXB	0,5 ngày làm việc
Bước 5	Phê duyệt kết quả thẩm định	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày làm việc
Bước 6	Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển kết quả đến TTPVHCC	Văn thư Sở	0,5 ngày làm việc
Bước 7	Trả kết quả cho cá nhân, tổ chức	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở VH TTDL tại TTPVHCC tỉnh; TTPVHCC các xã, phường	Không tính thời gian

	Tổng thời gian giải quyết	07 ngày làm việc
--	----------------------------------	-------------------------

XIII. LĨNH VỰC BÁO CHÍ (03 TTHC)

Quy trình số 39

39. Quy trình nội bộ giải quyết TTHC: Cho phép hợp báo (nước ngoài) (Mã TTHC: 2.001173)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	Kiểm tra, xem xét tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ, lập phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, dùng chữ ký số cá nhân được cấp để ký trên bản điện tử, chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, toàn vẹn, chính xác với các nội dung theo bản giấy; cập nhật vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh và chuyển ngay đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định (hoặc chuyển vào đầu giờ ngày làm việc tiếp theo đối với trường hợp tiếp nhận sau 15 giờ hàng ngày); chuyển hồ sơ giấy đến cơ quan có thẩm quyền để giải quyết trong không quá 01 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận hồ sơ.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở VHTTDL tại TTPVHCC tỉnh; TTPVHCC các xã, phường	0,25 ngày làm việc
Bước 2	Phân công chuyên viên thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng QLTTBCXB	0,25 ngày làm việc
Bước 3	Thẩm định, thụ lý hồ sơ	Công chức phòng QLTTBCXB	0,25 ngày làm việc

**CÔNG BÁO CAO BẰNG/Số 116+117+118+119+120+121+122+123+124+125+126+127+128+129+130+131+
132+133/Ngày 30-12-2025**

Bước 4	Lãnh đạo phòng chuyên môn xem xét, cho ý kiến với dự thảo kết quả thẩm định, trình lãnh đạo Sở	Lãnh đạo phòng QLTTBCXB	0,25 ngày làm việc
Bước 5	Phê duyệt kết quả thẩm định	Lãnh đạo Sở VHTTDL	0,25 ngày làm việc
Bước 6	Vào sổ văn bản, đóng dấu chuyển kết quả đến Văn phòng UBND tỉnh	Văn thư Sở VHTTDL	0,25 ngày làm việc
Bước 7	Xử lý hồ sơ, trình lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh và lãnh đạo UBND tỉnh	Chuyên viên phòng KGVX, Văn phòng UBND tỉnh	0,25 ngày làm việc
Bước 8	Vào sổ văn bản, lưu hồ sơ, chuyển kết quả đến bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở VHTTDL tại TTPVHCC	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	0,25 ngày làm việc
Bước 9	Trả kết quả cho cá nhân, tổ chức	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở VHTTDL tại TTPVHCC tỉnh; TTPVHCC các xã, phường	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết			02 ngày làm việc

Quy trình số 40

40. Quy trình nội bộ giải quyết TTHC: Cho phép hợp báo (trong nước) (Mã TTHC: 2.001171)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	Kiểm tra, xem xét tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ, lập phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, dùng chữ ký số cá nhân được cấp để ký trên bản điện tử, chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, toàn vẹn, chính xác với các nội dung theo bản giấy; cập nhật vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh và chuyển	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở VHTTDL tại TTPVHCC tỉnh; TTPVHCC các xã, phường	0,25 ngày

CÔNG BÁO CAO BẰNG/Số 116+117+118+119+120+121+122+123+124+125+126+127+128+129+130+131+
132+133/Ngày 30-12-2025

	ngay đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định (hoặc chuyển vào đầu giờ ngày làm việc tiếp theo đối với trường hợp tiếp nhận sau 15 giờ hàng ngày); chuyển hồ sơ giấy đến cơ quan có thẩm quyền để giải quyết trong không quá 01 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận hồ sơ.		
Bước 2	Phân công chuyên viên thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng QLTTBCXB	0,25 ngày
Bước 3	Thẩm định, thụ lý hồ sơ	Công chức phòng QLTTBCXB	0,5 ngày
Bước 4	Lãnh đạo phòng chuyên môn xem xét, cho ý kiến với dự thảo kết quả thẩm định, trình lãnh đạo Sở	Lãnh đạo phòng QLTTBCXB	0,25 ngày
Bước 5	Phê duyệt kết quả thẩm định	Lãnh đạo Sở VH TTDL	0,25 ngày
Bước 6	Vào sổ văn bản, đóng dấu chuyển kết quả đến Văn phòng UBND tỉnh	Văn thư Sở VH TTDL	0,25 ngày
Bước 7	Xử lý hồ sơ, trình lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh và lãnh đạo UBND tỉnh	Chuyên viên phòng KGVX, Văn phòng UBND tỉnh	01 ngày
Bước 8	Vào sổ văn bản, lưu hồ sơ, chuyển kết quả đến bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở VH TTDL tại TTPVHCC	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	0,25 ngày
Bước 9	Trả kết quả cho cá nhân, tổ chức	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở VH TTDL tại TTPVHCC tỉnh; TTPVHCC các xã, phường	Không tính thời gian
	Tổng thời gian giải quyết		03 ngày

Quy trình số 41

41. Quy trình nội bộ giải quyết TTHC: Văn bản chấp thuận thay đổi nội dung ghi trong giấy phép xuất bản bản tin (địa phương)
(Mã TTHC: 1.009386)

CÔNG BÁO CAO BẰNG/Số 116+117+118+119+120+121+122+123+124+125+126+127+128+129+130+131+
132+133/Ngày 30-12-2025

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	Kiểm tra, xem xét tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ, lập phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, dùng chữ ký số cá nhân được cấp để ký trên bản điện tử, chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, toàn vẹn, chính xác với các nội dung theo bản giấy; cập nhật vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh và chuyển ngay đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định (hoặc chuyển vào đầu giờ ngày làm việc tiếp theo đối với trường hợp tiếp nhận sau 15 giờ hàng ngày); chuyển hồ sơ giấy đến cơ quan có thẩm quyền để giải quyết trong không quá 01 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận hồ sơ.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở VHTTDL tại TTPVHCC tỉnh; TTPVHCC các xã, phường	0,25 ngày
Bước 2	Phân công chuyên viên thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng QLTTBCXB	0,25 ngày
Bước 3	Thẩm định, thụ lý hồ sơ	Công chức phòng QLTTBCXB	03 ngày
Bước 4	Lãnh đạo phòng chuyên môn xem xét, cho ý kiến với dự thảo kết quả thẩm định, trình lãnh đạo Sở	Lãnh đạo phòng QLTTBCXB	0,5 ngày
Bước 5	Phê duyệt kết quả thẩm định	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày
Bước 6	Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển kết quả đến TTPVHCC	Văn thư Sở	0,5 ngày
Bước 7	Trả kết quả cho cá nhân, tổ chức	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở VHTTDL tại TTPVHCC tỉnh; TTPVHCC các xã, phường	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết			05 ngày

XIV. LĨNH VỰC XUẤT BẢN, IN VÀ PHÁT HÀNH (08 TTHC)

Quy trình số 42

42. Quy trình nội bộ giải quyết nhóm TTHC:

42.1. Xác nhận đăng ký hoạt động cơ sở in (**Mã TTHC: 2.001740**)

42.2. Xác nhận thay đổi thông tin đăng ký hoạt động cơ sở in (**Mã TTHC: 2.001737**)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	Kiểm tra, xem xét tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ, lập phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, dùng chữ ký số cá nhân được cấp để ký trên bản điện tử, chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, toàn vẹn, chính xác với các nội dung theo bản giấy; cập nhật vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh và chuyển ngay đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định (hoặc chuyển vào đầu giờ ngày làm việc tiếp theo đối với trường hợp tiếp nhận sau 15 giờ hàng ngày); chuyển hồ sơ giấy đến cơ quan có	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở VHTTDL tại TTPVHCC tỉnh; TTPVHCC các xã, phường	0,25 ngày làm việc

CÔNG BÁO CAO BẰNG/Số 116+117+118+119+120+121+122+123+124+125+126+127+128+129+130+131+
132+133/Ngày 30-12-2025

	thẩm quyền để giải quyết trong không quá 01 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận hồ sơ.		
Bước 2	Phân công chuyên viên thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng QLTTBCXB	0,25 ngày làm việc
Bước 3	Thẩm định, thụ lý hồ sơ	Công chức phòng QLTTBCXB	1,5 ngày làm việc
Bước 4	Lãnh đạo phòng chuyên môn xem xét, cho ý kiến với dự thảo kết quả thẩm định, trình lãnh đạo Sở	Lãnh đạo phòng QLTTBCXB	0,25 ngày làm việc
Bước 5	Phê duyệt kết quả thẩm định	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày làm việc
Bước 6	Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển kết quả đến TTPVHCC	Văn thư Sở	0,25 ngày làm việc
Bước 7	Trả kết quả cho cá nhân, tổ chức	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở VH TTDL tại TTPVHCC tỉnh; TTPVHCC các xã, phường	Không tính thời gian
	Tổng thời gian giải quyết		03 ngày làm việc

Quy trình số 43

43. Quy trình nội bộ giải quyết nhóm TTHC:

43.1. Cấp lại giấy phép hoạt động in xuất bản phẩm (Mã TTHC: 2.001584)

43.2. Cấp đổi giấy phép hoạt động in xuất bản phẩm (mã TTHC: 1.003729)

43.3. Cấp lại giấy phép hoạt động in (Mã TTHC: 2.001744)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện
------------------	--------------------	------------------	---------------------

CÔNG BÁO CAO BẰNG/Số 116+117+118+119+120+121+122+123+124+125+126+127+128+129+130+131+
132+133/Ngày 30-12-2025

Bước 1	Kiểm tra, xem xét tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ, lập phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, dùng chữ ký số cá nhân được cấp để ký trên bản điện tử, chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, toàn vẹn, chính xác với các nội dung theo bản giấy; cập nhật vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh và chuyển ngay đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định (hoặc chuyển vào đầu giờ ngày làm việc tiếp theo đối với trường hợp tiếp nhận sau 15 giờ hàng ngày); chuyển hồ sơ giấy đến cơ quan có thẩm quyền để giải quyết trong không quá 01 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận hồ sơ.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở VHTTDL tại TTPVHCC tỉnh; TTPVHCC các xã, phường	0,25 ngày làm việc
Bước 2	Phân công chuyên viên thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng QLTTBCXB	0,25 ngày làm việc
Bước 3	Thẩm định, thụ lý hồ sơ	Công chức phòng QLTTBCXB	03 ngày làm việc
Bước 4	Lãnh đạo phòng chuyên môn xem xét, cho ý kiến với dự thảo kết quả thẩm định, trình lãnh đạo Sở	Lãnh đạo phòng QLTTBCXB	0,5 ngày làm việc
Bước 5	Phê duyệt kết quả thẩm định	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày làm việc
Bước 6	Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển kết quả đến TTPVHCC	Văn thư Sở	0,5 ngày làm việc
Bước 7	Trả kết quả cho cá nhân, tổ chức	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở VHTTDL tại TTPVHCC tỉnh; TTPVHCC các xã, phường	Không tính thời gian
	Tổng thời gian giải quyết		05 ngày làm việc

44. Quy trình nội bộ giải quyết TTHC: Cấp giấy phép xuất bản tài liệu không kinh doanh (Mã TTHC: 1.003868)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	Kiểm tra, xem xét tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ, lập phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, dùng chữ ký số cá nhân được cấp để ký trên bản điện tử, chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, toàn vẹn, chính xác với các nội dung theo bản giấy; cập nhật vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh và chuyển ngay đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định (hoặc chuyển vào đầu giờ ngày làm việc tiếp theo đối với trường hợp tiếp nhận sau 15 giờ hàng ngày); chuyển hồ sơ giấy đến cơ quan có thẩm quyền để giải quyết trong không quá 01 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận hồ sơ.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở VHTTDL tại TTPVHCC tỉnh; TTPVHCC các xã, phường	0,25 ngày
Bước 2	Phân công chuyên viên thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng QLTTBCXB	0,25 ngày
Bước 3	Thẩm định, thụ lý hồ sơ	Công chức phòng QLTTBCXB	06 ngày
Bước 4	Lãnh đạo phòng chuyên môn xem xét, cho ý kiến với dự thảo kết quả thẩm định, trình lãnh đạo Sở	Lãnh đạo phòng QLTTBCXB	0,5 ngày
Bước 5	Phê duyệt kết quả thẩm định	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày
Bước 6	Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển kết quả đến TTPVHCC	Văn thư Sở	0,5 ngày
Bước 7	Trả kết quả cho cá nhân, tổ chức	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở VHTTDL tại TTPVHCC tỉnh; TTPVHCC các xã, phường	Không tính thời gian
	Tổng thời gian giải quyết		08 ngày

Quy trình số 45

45. Quy trình nội bộ giải quyết nhóm TTHC:

45.1. Cấp giấy phép hoạt động in (Mã TTHC: 1.004153)

45.2. Cấp giấy phép nhập khẩu xuất bản phẩm không kinh doanh (Mã TTHC: 1.003725)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	Kiểm tra, xem xét tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ, lập phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, dùng chữ ký số cá nhân được cấp để ký trên bản điện tử, chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, toàn vẹn, chính xác với các nội dung theo bản giấy; cập nhật vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh và chuyển ngay đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định (hoặc chuyển vào đầu giờ ngày làm việc tiếp theo đối với trường hợp tiếp nhận sau 15 giờ hàng ngày); chuyển hồ sơ giấy đến cơ quan có thẩm quyền để giải quyết trong không quá 01 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận hồ sơ.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở VH TTDL tại TTPVHCC tỉnh; TTPVHCC các xã, phường	0,25 ngày
Bước 2	Phân công chuyên viên thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng QLTTBCXB	0,5 ngày
Bước 3	Thẩm định, thụ lý hồ sơ	Công chức phòng QLTTBCXB	7,75 ngày
Bước 4	Lãnh đạo phòng chuyên môn xem xét, cho ý kiến với dự thảo kết quả thẩm định, trình lãnh đạo Sở	Lãnh đạo phòng QLTTBCXB	0,5 ngày

Bước 5	Phê duyệt kết quả thẩm định	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày
Bước 6	Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển kết quả đến TTPVHCC	Văn thư Sở	0,5 ngày
Bước 7	Trả kết quả cho cá nhân, tổ chức	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở VH TTDL tại TTPVHCC tỉnh; TTPVHCC các xã, phường	Không tính thời gian
	Tổng thời gian giải quyết		10 ngày

B. QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT TTHC CẤP XÃ (02 TTHC)

I. LĨNH VỰC DI SẢN VĂN HÓA (02 TTHC)

Quy trình số 46

46. Quy trình nội bộ giải quyết TTHC: Hưởng trợ cấp sinh hoạt hàng tháng đối với Nghệ nhân nhân dân, Nghệ nhân ưu tú (Mã TTHC: 1.014310)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện
------------------	--------------------	------------------	---------------------

CÔNG BÁO CAO BẰNG/Số 116+117+118+119+120+121+122+123+124+125+126+127+128+129+130+131+
132+133/Ngày 30-12-2025

Bước 1	Kiểm tra, xem xét tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ, lập phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, dùng chữ ký số cá nhân được cấp để ký trên bản điện tử, chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, toàn vẹn, chính xác với các nội dung theo bản giấy; cập nhật vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh và chuyển ngay đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định (hoặc chuyển vào đầu giờ ngày làm việc tiếp theo đối với trường hợp tiếp nhận sau 15 giờ hàng ngày); chuyển hồ sơ giấy đến cơ quan có thẩm quyền để giải quyết trong không quá 01 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận hồ sơ.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở VHTTDL tại TTPVHCC tỉnh; TTPVHCC các xã, phường	0,25 ngày làm việc
Bước 2	Lãnh đạo phòng phân công công chức thụ lý giải quyết	Lãnh đạo phòng VH-XH	0,25 ngày làm việc
Bước 3	Thẩm định, thụ lý hồ sơ	Công chức phòng VH-XH	2,5 ngày làm việc
Bước 4	Lãnh đạo phòng chuyên môn xem xét, cho ý kiến với dự thảo kết quả thẩm định, trình lãnh đạo UBND xã, phường	Lãnh đạo phòng VH-XH	0,25 ngày làm việc
Bước 5	Phê duyệt kết quả thẩm định	Lãnh đạo UBND xã, phường	0,5 ngày làm việc
Bước 6	Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển kết quả đến TTPVHCC	Văn thư xã, phường	0,25 ngày làm việc
Bước 7	Trả kết quả cho cá nhân, tổ chức	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở VHTTDL tại TTPVHCC tỉnh; TTPVHCC các xã, phường	Không tính thời gian
	Tổng thời gian giải quyết		04 ngày làm việc

Quy trình số: 47

47. Quy trình nội bộ giải quyết TTHC: Thôi hưởng trợ cấp sinh hoạt hàng tháng, bảo hiểm y tế đối với Nghệ nhân nhân dân, Nghệ nhân ưu tú (**Mã TTHC: 1.014312**)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	Kiểm tra, xem xét tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ, lập phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, dùng chữ ký số cá nhân được cấp để ký trên bản điện tử, chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, toàn vẹn, chính xác với các nội dung theo bản giấy; cập nhật vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh và chuyển ngay đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định (hoặc chuyển vào đầu giờ ngày làm việc tiếp theo đối với trường hợp tiếp nhận sau 15 giờ hàng ngày); chuyển hồ sơ giấy đến cơ quan có thẩm quyền để giải quyết trong không quá 01 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận hồ sơ.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở VHTTDL tại TTPVHCC tỉnh; TTPVHCC các xã, phường	0,25 ngày làm việc
Bước 2	Lãnh đạo phòng phân công công chức thụ lý giải quyết	Lãnh đạo phòng VH-XH	0,5 ngày làm việc
Bước 3	Thẩm định, thụ lý hồ sơ	Công chức phòng VH-XH	10 ngày làm việc
Bước 4	Lãnh đạo phòng chuyên môn xem xét, cho ý kiến với dự thảo kết quả thẩm định, trình lãnh đạo UBND xã, phường	Lãnh đạo phòng VH-XH	0,5 ngày làm việc
Bước 5	Phê duyệt kết quả thẩm định	Lãnh đạo UBND xã, phường	0,5 ngày làm việc
Bước 6	Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển kết quả đến TTPVHCC	Văn thư xã, phường	0,25 ngày làm việc

CÔNG BÁO CAO BẰNG/Số 116+117+118+119+120+121+122+123+124+125+126+127+128+129+130+131+
132+133/Ngày 30-12-2025

Bước 7	Trả kết quả cho cá nhân, tổ chức	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở VHTTDL tại TTPVHCC tỉnh; TTPVHCC các xã, phường	Không tính thời gian
	Tổng thời gian giải quyết		12 ngày làm việc